

**QUY CHẾ  
GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM  
VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị)*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, một số từ ngữ được hiểu như sau:

1- “Giám sát” là việc theo dõi, phát hiện, xem xét; đánh giá kiến nghị nhằm tác động đối với cơ quan, tổ chức và cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử, công chức, viên chức nhà nước về việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2- “Phản biện xã hội” là việc nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị đối với dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

3- “Giám sát và phản biện xã hội” là giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

4- “Cơ quan, tổ chức” là cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan đảng, cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp.

**Điều 2. Mục đích, tính chất của giám sát và phản biện xã hội**

1- Giám sát nhằm góp phần xây dựng và thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các chương trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại; kịp thời phát hiện những sai sót, khuyết điểm, yếu kém và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách cho phù hợp; phát hiện, phổ biến những nhân tố mới, những mặt tích cực; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

2- Phản biện xã hội nhằm phát hiện những nội dung còn thiếu, chưa sát, chưa đúng, chưa phù hợp trong các văn bản dự thảo của các cơ quan Đảng, Nhà nước; kiến nghị những nội dung thiết thực, góp phần bảo đảm tính đúng

đắn, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính hiệu quả trong việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

3- Giám sát và phản biện xã hội mang tính nhân dân, tính dân chủ xã hội chủ nghĩa, tính xây dựng, tính khoa học và thực tiễn.

**Điều 3. Nguyên tắc giám sát và phản biện xã hội**

1- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Điều lệ các đoàn thể chính trị - xã hội.

2- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội với các cơ quan, tổ chức có liên quan; không làm trở ngại các hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát và phản biện xã hội.

3- Bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan và mang tính xây dựng.

4- Tôn trọng các ý kiến khác nhau, nhưng không trái với quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, đoàn viên, hội viên, lợi ích quốc gia, dân tộc.

**Điều 4. Chủ thể giám sát và phản biện xã hội**

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội từ Trung ương đến cơ sở, bao gồm: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

**Chương II  
HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT**

**Điều 5. Đối tượng và nội dung giám sát**

1- Đối tượng giám sát

a) Các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến cơ sở.

b) Cán bộ, đảng viên, đại biểu dân cử, công chức, viên chức nhà nước (sau đây gọi chung là cá nhân).

### 2- Nội dung giám sát

Việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) của cơ quan, tổ chức và cá nhân.

### Điều 6. Phạm vi giám sát

#### 1- Đối với cơ quan, tổ chức

a) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Chủ trì giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình.

b) Các đoàn thể chính trị - xã hội: Chủ trì giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể mình; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện nhiệm vụ giám sát đối với những nội dung có liên quan.

#### 2- Đối với cá nhân

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội giám sát theo các nội dung quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 5 Quy chế này ở nơi công tác và nơi cư trú.

### Điều 7. Phương pháp giám sát

1- Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát báo cáo cấp ủy và chính quyền cùng cấp trước khi triển khai. Khi cần thiết có thể tổ chức giám sát ngoài kế hoạch.

Chương trình, kế hoạch giám sát được thống nhất với cơ quan quản lý nhà nước liên quan để hỗ trợ triển khai, bảo đảm giám sát thiết thực, đúng thực tế, có tác động tốt với đời sống chính trị, xã hội và nhân dân.

2- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp thu ý kiến phản ánh của các thành viên, đoàn viên, hội viên, ý kiến của nhân dân, ý kiến của các chuyên gia và tổ chức khảo sát thực tế để có cơ sở kiến nghị với cơ quan Đảng, Nhà nước, cấp ủy và chính quyền cùng cấp.

3- Giám sát thông qua việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về dân chủ ở cơ sở, hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

4- Giám sát thông qua nghiên cứu văn bản, tài liệu, báo cáo của các cơ quan, tổ chức; đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân gửi Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và qua phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng.

5- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia các hoạt động giám sát do các cơ quan dân cử đề nghị.

### Điều 8. Quyền và trách nhiệm trong giám sát

#### 1- Đối với chủ thể giám sát

a) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng kế hoạch giám sát; yêu cầu cơ quan, tổ chức được giám sát cung cấp thông tin về các vấn đề có liên quan đến nội dung giám sát.

b) Tổ chức đối thoại giữa chủ thể giám sát và đối tượng giám sát để làm rõ nội dung kiến nghị khi một trong hai bên có yêu cầu.

c) Gửi báo cáo kết quả giám sát bằng văn bản (văn bản phải được đóng dấu và có chữ ký của người có thẩm quyền) đến các cơ quan được quy định ở điều này; kiến nghị và theo dõi việc giải quyết của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

d) Định kỳ 6 tháng và hằng năm, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương báo cáo kết quả giám sát với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội địa phương báo cáo kết quả giám sát với cấp ủy, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cùng cấp để các cơ quan, tổ chức được báo cáo cho ý kiến về việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

đ) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan và cơ quan thông tin đại chúng phổ biến các điển hình tiên tiến, góp phần tạo phong trào thi đua học tập các điển hình tiên tiến.

e) Chịu trách nhiệm về những nội dung kết quả giám sát của tổ chức, đoàn thể mình.

#### 2- Đối với đối tượng được giám sát

a) Cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến

nội dung giám sát; trao đổi những vấn đề liên quan theo đề nghị của chủ thể giám sát; góp ý vào dự thảo báo cáo giám sát khi được chủ thể giám sát đề nghị.

b) Yêu cầu đối thoại để làm rõ nội dung kiến nghị giám sát khi cần thiết.

c) Kiến nghị với cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp hoặc các cơ quan, ban, ngành chức năng liên quan, nếu chủ thể giám sát vi phạm Quy chế này.

d) Tổ chức thực hiện và trả lời kiến nghị giám sát bằng văn bản cho chủ thể giám sát theo quy định.

đ) Quốc hội, Hội đồng nhân dân và cấp ủy đảng các cấp có trách nhiệm bố trí thời gian trong phiên họp định kỳ 6 tháng và cuối hằng năm để nghe Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp báo cáo kết quả giám sát đối với cơ quan, đơn vị; chỉ đạo các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện trách nhiệm giải quyết kiến nghị sau giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

### Chương III

#### HOẠT ĐỘNG VỀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI

##### Điều 9. Đối tượng và nội dung phản biện xã hội

###### 1- Đối tượng phản biện xã hội

Các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật, các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Nhà nước (trừ những vấn đề thuộc bí mật quốc gia) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình.

###### 2- Nội dung phản biện xã hội

- Sự cần thiết, tính cấp thiết của văn bản dự thảo.

- Sự phù hợp của văn bản dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; thực tiễn của đơn vị, địa phương.

- Tính đúng đắn, khoa học, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính khả thi của văn bản dự thảo.

- Dự báo tác động, hiệu quả về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của văn bản dự thảo.

##### Điều 10. Phạm vi phản biện xã hội

###### 1- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Chủ trì phản biện xã hội đối với các văn bản

dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

###### 2- Các đoàn thể chính trị - xã hội

Chủ trì phản biện xã hội đối với các văn bản dự thảo về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên, tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của đoàn thể mình; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện nhiệm vụ phản biện xã hội.

##### Điều 11. Phương pháp phản biện xã hội

1- Tổ chức hội nghị các cơ quan lãnh đạo trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ban Chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội từng cấp.

2- Tổ chức lấy ý kiến phản biện (thông qua tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên) trong hệ thống của tổ chức, đoàn thể mình hoặc gửi văn bản dự thảo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để lấy ý kiến phản biện.

3- Khi cần thiết, tổ chức đối thoại trực tiếp giữa chủ thể phản biện với cơ quan, tổ chức có văn bản dự thảo được phản biện.

##### Điều 12. Quyền và trách nhiệm trong phản biện xã hội

###### 1- Chủ thể phản biện xã hội

a) Xây dựng kế hoạch phản biện xã hội phù hợp với kế hoạch, yêu cầu phản biện của cơ quan, tổ chức cần phản biện.

b) Tổ chức đối thoại với cơ quan, tổ chức có yêu cầu phản biện khi cần thiết.

c) Gửi kết quả phản biện bằng văn bản (văn bản phải được đóng dấu và có chữ ký của người có thẩm quyền) đến cơ quan, tổ chức yêu cầu phản biện.

d) Chịu trách nhiệm về những nội dung phản biện của mình.

đ) Bảo đảm bí mật nội dung thông tin phản biện theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức có văn bản dự thảo (nếu có).

###### 2- Cơ quan, tổ chức yêu cầu phản biện xã hội

a) Gửi văn bản dự thảo và cung cấp đầy đủ những thông tin, tài liệu cần thiết đến chủ thể phản biện.

b) Cử người có trách nhiệm thay mặt tổ chức của mình tham dự hội nghị phản biện do chủ thể phản biện tổ chức hoặc tham gia đối thoại theo yêu cầu của chủ thể phản biện.

c) Trả lời bằng văn bản với chủ thể phản biện

## ĐƯA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP VÀO CUỘC SỐNG

về việc tiếp thu ý kiến phản biện. Báo cáo đầy đủ (bằng văn bản) các ý kiến phản biện của chủ thể phản biện với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành văn bản.

### **Chương IV ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM, KHEN THƯỜNG, XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 13. Điều kiện bảo đảm**

1- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức, bộ máy, cán bộ; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng về giám sát và phản biện xã hội cho đội ngũ cán bộ.

2- Kinh phí giám sát và phản biện xã hội được ngân sách nhà nước bảo đảm theo kế hoạch hằng năm do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp lập kế hoạch và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **Điều 14. Khen thưởng**

Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội thì được khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 15. Xử lý vi phạm**

1- Tổ chức, cá nhân có hành vi trả thù, trù dập, cản trở tổ chức, cá nhân giám sát, phản biện xã hội hoặc bao che cho người có hành vi trả thù, trù dập, cản trở hoặc can thiệp trái quy định của Quy chế này thì tùy theo mức độ vi phạm thì bị xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2- Những hành vi lợi dụng quyền giám sát và phản biện xã hội làm cản trở hoạt động, gây tổn hại đến uy tín hoặc danh dự của cơ quan, tổ chức, cá nhân đều bị xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và điều lệ các đoàn thể chính trị - xã hội.

### **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 16. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm:**

1- Hằng năm, lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát và phản biện xã hội, báo cáo với cấp ủy và thống nhất với cơ quan nhà nước liên quan cùng cấp; kịp thời bổ sung nội dung giám sát và phản biện xã hội (khi có yêu cầu) theo quy định tại Quy chế này.

2- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội Trung ương ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Quy chế tới các cấp thuộc tổ chức, đoàn thể mình.

**Điều 17. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ có trách nhiệm:**

1- Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện những nội dung có liên quan trong Quy chế.

2- Phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội và Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thống nhất thực hiện Quy chế theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức mình.

**Điều 18. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:**

1- Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và cấp dưới tổ chức thực hiện Quy chế.

2- Định kỳ hằng năm báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư tình hình, kết quả thực hiện Quy chế (qua Ban Dân vận Trung ương).

**Điều 19. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:**

1- Lãnh đạo triển khai thực hiện Quy chế ở tổ chức, đơn vị mình.

2- Ban Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các cơ quan của Trung ương Đảng có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết quả thực hiện Quy chế và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Quy chế khi thấy cần thiết.

**QUY ĐỊNH**

**Về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị)*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích góp ý**

1 - Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước.

2- Tiếp tục thể chế hóa và cụ thể hóa cơ chế: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân.

**Điều 2. Nguyên tắc góp ý**

1- Bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, trung thực, có tính xây dựng.

2- Phù hợp với các quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước; không được lợi dụng việc góp ý để vu cáo, đả kích, bôi xấu, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự và hoạt động của tổ chức, cá nhân.

3- Các ý kiến góp ý bằng văn bản của tập thể do lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký tên, đóng dấu, không nhân danh cá nhân.

4- Các ý kiến góp ý của cá nhân là công dân, người có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Phạm vi góp ý**

1 - Việc góp ý được thực hiện từ Trung ương đến cơ sở.

2- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và công dân góp ý với cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cán bộ, đảng viên công tác ở các cơ quan, đơn vị cùng cấp.

**Điều 4. Chủ thể góp ý**

1- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp.

2- Cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức, người lao động và công dân (gọi chung là cá nhân).

**Chương II  
GÓP Ý XÂY DỰNG ĐẢNG**

**Điều 5. Đối tượng góp ý**

1- Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các ban đảng Trung ương; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Trung ương.

2- Ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực cấp ủy các cấp; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy; các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy các cơ quan đảng ở các cấp; chi ủy, chi bộ.

3- Cán bộ, đảng viên.

**Điều 6. Nội dung góp ý**

1 - Góp ý với tổ chức đảng :

a) Dự thảo nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy chế, quy định, kết luận... (sau đây gọi chung là quy định) của Đảng có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội; dự thảo báo cáo chính trị của cấp ủy, tổ chức đảng trước mỗi kỳ đại hội.

b) Việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan đảng, cấp ủy, tổ chức đảng.

c) Mối quan hệ giữa cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên với nhân dân.

2- Góp ý với đảng viên :

a) Thực hiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng; mối quan hệ giữa đảng viên với nhân dân.

**Điều 7. Phương pháp góp ý**

1 - Góp ý định kỳ

a) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội góp ý bằng văn bản mỗi năm một lần

## **ĐƯA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP VÀO CUỘC SỐNG**

trước khi kiểm điểm cấp ủy, tổ chức đảng và trước khi kết thúc nhiệm kỳ của cấp ủy cùng cấp.

b) Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy ở địa phương với nhân dân mỗi năm một lần.

c) Tổ chức lấy ý kiến nhận xét của nhân dân nơi cư trú (thôn, xóm, tổ dân phố) đối với cán bộ, đảng viên mỗi năm một lần trước khi kiểm điểm cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên.

2- Góp ý thường xuyên

a) Thông qua hòm thư góp ý xây dựng Đảng được đặt công khai tại trụ sở các cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các cơ quan, tổ chức đảng các cấp.

b) Thư góp ý gửi đến cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội hoặc gửi trực tiếp đến cơ quan, tổ chức đảng.

c) Thông qua tiếp xúc trực tiếp của cán bộ, đảng viên.

3- Góp ý đột xuất

a) Góp ý các văn bản dự thảo do cấp ủy, tổ chức đảng gửi đến cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội hoặc đăng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Góp ý khi có yêu cầu hoặc khi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội thấy cần thiết.

c) Góp ý khi đại diện tổ chức đảng làm việc với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

**Điều 8. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội**

1- Chủ trì tổ chức việc góp ý theo nội dung quy định tại điểm a của khoản 1; điểm a, điểm b của khoản 3, Điều 7 của Quy định này. Tập hợp, tổng hợp ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân ở các điểm a, điểm b khoản 1; điểm a, điểm b, khoản 2 và điểm a, điểm b khoản 3 (Điều 7) chuyển đến cấp ủy, tổ chức đảng được góp ý.

2- Phối hợp với cơ quan của cấp ủy địa phương thực hiện nội dung quy định tại điểm b, điểm c khoản 1, điểm b khoản 3 (Điều 7).

3- Theo dõi và thông tin kết quả tiếp thu góp ý của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên tới tổ chức, cá nhân góp ý.

4- Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và Nhà nước về giữ gìn bí mật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ này.

**Điều 9. Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng**

1- Thực hiện việc thông báo, cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên theo quy định của Đảng; một số văn bản dự thảo nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy, tổ chức đảng (không thuộc diện bảo vệ bí mật).

2- Tiếp nhận, xử lý, tiếp thu ý kiến góp ý qua các hình thức được quy định tại Điều 7. Những nội dung góp ý không thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp mình thì cấp ủy, tổ chức đảng chuyển cho cơ quan, tổ chức có liên quan hoặc cấp có thẩm quyền xem xét tiếp thu và thông báo cho chủ thể góp ý biết.

3- Chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy ở địa phương với nhân dân và tổ chức lấy ý kiến nhận xét của nhân dân nơi cư trú đối với cán bộ, đảng viên theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 (Điều 7).

4- Hằng năm, báo cáo kết quả tiếp thu góp ý lên cấp ủy cấp trên trực tiếp, đồng gửi cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp để theo dõi, giám sát.

### **Chương III**

### **GÓP Ý XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN**

**Điều 10. Đối tượng góp ý**

1- Quốc hội, hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; các cơ quan của Quốc hội, hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

2- Chính phủ, lãnh đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

3- Lãnh đạo tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân các cấp, Kiểm toán Nhà nước.

4- Cán bộ, công chức, viên chức (gọi chung là cá nhân).

**Điều 11. Nội dung góp ý**

1- Góp ý với cơ quan, tổ chức :

a) Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

b) Việc thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, hội đồng nhân dân và các văn bản quy phạm pháp luật.

c) Việc thực hiện cải cách hành chính; phòng, chống tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác.

d) Việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về dân chủ ở cơ sở; công tác tiếp dân và giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân.

2- Góp ý với cá nhân :

a) Việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện nghĩa vụ công dân.

b) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trách nhiệm nêu gương, trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, đại biểu dân cử, sĩ quan, chiến sĩ lực lượng vũ trang; nhất là người đứng đầu cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp.

### **Điều 12. Phương pháp góp ý**

1 - Góp ý định kỳ

a) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp góp ý bằng văn bản mỗi năm một lần đối với các nội dung nêu tại Điều 11 Quy định này cho các đối tượng góp ý cùng cấp.

b) Tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu chính quyền các cấp với nhân dân mỗi năm một lần.

c) Tổ chức lấy ý kiến tại hội nghị công chức, viên chức (đối với cơ quan, đơn vị) và hội nghị nhân dân (chủ yếu ở xã, phường, thị trấn) mỗi năm một lần.

2- Góp ý thường xuyên

a) Thông qua hòm thư góp ý xây dựng chính quyền đặt công khai tại trụ sở.

b) Thư góp ý gửi đến cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội hoặc gửi trực tiếp đến cơ quan chính quyền.

c) Thông qua tiếp xúc trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức.

3- Góp ý đột xuất

a) Góp ý vào các văn bản dự thảo do cơ quan nhà nước gửi đến Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội hoặc đăng công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, các cơ quan thuộc Chính phủ, của Ủy ban nhân dân các địa phương và các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Góp ý cho cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức khi có yêu cầu hoặc khi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thấy cần thiết.

c) Góp ý khi các đồng chí lãnh đạo Quốc hội, Chính phủ, bộ, ngành, hội đồng nhân dân, Ủy ban

nhân dân, sở, ngành đến làm việc với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội**

1 - Tổ chức góp ý theo nội dung quy định tại điểm a khoản 1, điểm a, điểm b khoản 3 (Điều 12) Quy định này.

2- Phối hợp với các cơ quan nhà nước thực hiện các nội dung quy định tại các điểm b, c khoản 1, điểm b, khoản 3 (Điều 12) Quy định này.

3- Tổng hợp ý kiến góp ý ở các điểm b, c của khoản 1, điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 (Điều 12) chuyển đến các cơ quan, tổ chức có liên quan.

4- Theo dõi và thông báo kết quả tiếp thu góp ý của cơ quan nhà nước tới tổ chức, cá nhân góp ý.

5- Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và Nhà nước về giữ gìn bí mật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ này.

### **Điều 14. Trách nhiệm của chính quyền**

1 - Thực hiện công khai về tổ chức, hoạt động, quy chế làm việc của tổ chức; các quy định về thủ tục hành chính; quy định trách nhiệm công vụ; các quy hoạch kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; các quy định, quyết định quản lý hành chính; các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật sẽ ban hành.

2- Cung cấp thông tin về khen thưởng, kỷ luật cán bộ; các báo cáo kết quả thanh tra, giám sát, kiểm toán các cơ quan, đơn vị khi được yêu cầu.

3- Tiếp nhận, xử lý, tiếp thu ý kiến góp ý qua các hình thức được quy định tại Điều 12. Những nội dung góp ý không thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức mình thì chuyển cho cơ quan, tổ chức có liên quan hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, tiếp thu và thông báo cho chủ thể góp ý biết.

4- Chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cơ quan chính quyền các cấp với nhân dân và lấy ý kiến của nhân dân tại hội nghị nhân dân xã, phường, thị trấn theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 (Điều 12) Quy định này.

5- Hằng năm, báo cáo kết quả tiếp thu góp ý với cấp ủy cùng cấp và chính quyền cấp trên trực

tiếp; đồng gửi cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp để theo dõi, giám sát.

### **Chương IV ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM, KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 15. Điều kiện bảo đảm**

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của mình theo Điều 9 và Điều 14 Quy định này; tạo điều kiện và phối hợp chặt chẽ để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân thực hiện tốt việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở mỗi cấp.

#### **Điều 16. Khen thưởng**

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền được biểu dương, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 17. Xử lý vi phạm**

1- Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp và cá nhân cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc Quy định này thì tùy mức độ vi phạm để xem xét, xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ của các đoàn thể chính trị - xã hội.

2- Khi tiếp nhận góp ý nếu thấy tổ chức, cá nhân có biểu hiện vi phạm thì cơ quan, cấp có thẩm quyền phải tiến hành thanh tra, kiểm tra kết luận rõ ràng và xử lý vi phạm.

3- Xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có hành vi trù dập, thành kiến, gây áp lực đối với tổ chức, cá nhân góp ý; tổ chức, cá nhân lợi dụng việc góp ý để vu cáo, đả kích, bôi xấu làm ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động của tổ chức, cá nhân được góp ý.

### **Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 18. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, Ban Bí**

#### **thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm**

1- Lãnh đạo ban hành quy định cụ thể về trách nhiệm, nội dung, phương pháp, quy trình tham gia góp ý của tổ chức mình đối với Đảng, chính quyền theo Quy định này.

2- Tăng cường xây dựng, củng cố tổ chức, hoạt động; tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

3- Định kỳ hằng năm báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư kết quả thực hiện Quy định (qua Ban Dân vận Trung ương).

#### **Điều 19. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ có trách nhiệm**

Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Quy định theo chức năng, nhiệm vụ.

#### **Điều 20. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương có trách nhiệm**

1- Lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Chỉ đạo xây dựng, ban hành quy định cụ thể về trách nhiệm tiếp thu góp ý của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp theo Quy định này.

2- Định kỳ hằng năm báo cáo với Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả thực hiện Quy định (qua Ban Dân vận Trung ương).

#### **Điều 21. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy trực thuộc Trung ương có trách nhiệm**

1- Tổ chức tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân thuộc thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của mình.

2- Ban Dân vận Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, định kỳ hằng năm báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Quy định này được phổ biến đến chi bộ.



## CÔNG ĐOÀN HƯNG YÊN XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC

CAO XUÂN HỒNG  
TUV, Chủ tịch LĐLĐ tỉnh

Ngày 17/6/1929, Đông Dương cộng sản Đảng ra đời và lấy phong trào công nhân làm nòng cốt cho phong trào cách mạng, lấy việc vận động công nhân làm trung tâm công tác của Đảng. Ngày 29/7/1929 Ban chấp hành Trung ương lâm thời Đông Dương Cộng sản đảng quyết định triệu tập Hội nghị thành lập Tổng Công hội đỏ Bắc Kỳ. Sự kiện thành lập Tổng công hội đỏ Bắc Kỳ là một mốc son chói lọi trong lịch sử phát triển công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam, góp phần vào sự lớn mạnh của phong trào cộng sản công nhân quốc tế. Công đoàn Hưng Yên ra đời, trưởng thành trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhân kỷ niệm 85 ngày thành lập tổ chức Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2014). Xin giới thiệu với quý vị và các bạn “Công đoàn Hưng Yên xây dựng giai cấp công nhân đáp ứng yêu cầu Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

Ngay từ những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, ở tỉnh ta đã xuất hiện đội ngũ công nhân làm việc trên các công trường xây dựng đường sắt, đường bộ, cầu cống và ở khắp các đồn điền, phân xưởng cơ khí..., đội ngũ công nhân ở tỉnh ta đã hăng hái ra nhập các tổ chức của mặt trận Việt Minh. Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, Hội công nhân cứu quốc ở tỉnh ta ra đời với 50 hội viên là thành viên của mặt trận Việt Minh. Tháng 4 năm 1947, căn cứ vào chỉ thị của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Tỉnh ủy Hưng Yên đã tổ chức hội nghị tại Cầu Ngọc (Ân Thi), thống nhất thành lập Liên hiệp Công đoàn tỉnh Hưng Yên tháng 5 năm 1948. Đại hội liên hiệp Công đoàn tỉnh Hưng Yên lần thứ nhất chính thức khai mạc tại Đình Cầu Ngọc nay là Đình Mão Xuyên xã Nguyễn Trãi, Huyện Ân Thi, đồng chí Nguyễn Thanh Bình được bầu là Chánh Thư ký.

Trải qua 85 năm xây dựng và trưởng thành của Công đoàn Việt Nam, gần 70 năm của Công đoàn tỉnh Hưng Yên, nhất là trong gần 30 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước, các cấp công đoàn trong tỉnh luôn bám sát chủ trương, chính sách của Đảng cũng như nhiệm vụ chính trị của tỉnh, vận dụng vào điều kiện cụ thể, định ra phương hướng, giải pháp phù hợp cho phong trào công nhân viên



*LĐLĐ tỉnh biểu dương Lao động giỏi - Lao động sáng tạo 2010 - 2013*

chức và hoạt động công đoàn. Góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 20 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 6 (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Trong đó, các cấp công đoàn tập trung công tác phát triển đoàn viên và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. Năm 1997, tỉnh Hưng Yên được tái lập, toàn tỉnh mới chỉ có Liên đoàn Lao động thị xã Hưng Yên, 3 công đoàn ngành và 106 công đoàn cơ sở (CĐCS) với gần 19 nghìn đoàn viên công đoàn. Đến hết tháng 6 năm 2014, toàn tỉnh đã có 10 Liên đoàn lao động huyện, thành phố và 8 công đoàn ngành; có 1.368 CĐCS với trên 90 nghìn đoàn viên trong tổng số trên 140 nghìn công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) thuộc các thành phần kinh tế đang công tác, lao động sản xuất trên địa bàn tỉnh.

Công đoàn luôn chủ động phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, đã có 100% doanh nghiệp Nhà nước tổ chức đại hội CNVC, 98% cơ quan hành chính sự nghiệp tổ chức hội nghị cán bộ công chức; trên 60% công ty cổ phần, công ty TNHH tổ chức hội nghị người lao động; 73% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký thỏa ước lao động tập thể. Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể. Tham gia với các cơ

quan chức năng giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc trong công nhân như: việc làm, tiền lương, thu nhập; điều kiện làm việc; chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nhà ở, nhà lưu trú, nhà trẻ, mẫu giáo, các thiết chế sinh hoạt văn hoá... Phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết chế độ, chính sách cho công nhân lao động ở những doanh nghiệp chủ bỏ trốn, doanh nghiệp có nguy cơ phá sản, giải thể, để cùng cấp chính quyền, chủ doanh nghiệp bàn biện pháp tháo gỡ khó khăn, đảm bảo việc làm và chế độ chính sách cho người lao động góp phần ổn định tình hình kinh tế, xã hội địa phương. Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật được duy trì đạt kết quả cao, đã có hàng ngàn đề tài sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng vào sản xuất, hàng trăm nghìn lô sản phẩm đạt chất lượng cao, làm lợi hàng chục tỷ đồng cho doanh nghiệp, đơn vị, xã hội. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong công nhân, viên chức, lao động, trọng tâm là các phong trào thi đua: “ Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “ Thi đua phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp và phát triển nông thôn”, “ Thi đua học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển”, “ Luyện tay nghề, thi thợ giỏi”, “ Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”... trên 85% nữ CNVCLĐ trong các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, trên 45% nữ CNVCLĐ trong các thành phần kinh tế được công nhận danh hiệu “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” các cấp.... Duy trì hoạt động của 15 tổ tư vấn pháp luật tại các LĐLĐ huyện, thành phố, Công đoàn ngành. Thành lập 04 tổ tư vấn tại các khu nhà trọ ở các địa phương có nhiều nhà máy, doanh nghiệp với trên 300 CNLĐ tham gia sinh hoạt để tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trực tiếp đến người lao động.

Thực hiện chương trình vay vốn quốc gia giải quyết việc làm và nâng cao đời sống cho CNVCLĐ, hiện nay LĐLĐ tỉnh quản lý 1 tỷ 825 triệu đồng, xét duyệt cho 28 lượt dự án được vay, hàng năm hỗ trợ giải quyết việc làm cho trên 336 lao động trong đó thu hút 224 lao động có việc làm mới. Duy trì và phát triển quỹ tình nghĩa ở các Công đoàn cơ sở với số tiền trên 1 tỷ đồng. Các cấp công đoàn trong tỉnh tổ chức nhiều đợt thăm hỏi tặng quà, trợ cấp cho hàng trăm lượt CNVCLĐ, con và gia đình CNVCLĐ bị ốm đau, tai nạn lao động, bệnh hiểm nghèo, các gia đình chính sách,

phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng, các cháu tật nguyền, nạn nhân bị nhiễm chất độc da cam với số tiền hàng trăm triệu đồng. Xây dựng quỹ “Mái ấm Công đoàn”, đã hỗ trợ 34 CNVCLĐ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn sửa chữa và xây nhà, trên 74 CNVCLĐ mắc bệnh hiểm nghèo đi chữa bệnh với số tiền trên một tỷ đồng. Với tinh thần tương thân, tương ái, hàng năm CNVCLĐ trong tỉnh đã tích cực tham gia ủng hộ các loại quỹ nhân đạo từ thiện với số tiền hàng chục tỷ đồng. Tuyên truyền, vận động cán bộ đoàn viên, CNVCLĐ trong tỉnh ủng hộ chương trình “Tầm lưới nghĩa tình vì ngư dân Hoàng Sa, Trường Sa” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động với số tiền 1 tỷ 700 triệu đồng.

Để ghi nhận và động viên phong trào CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn của tỉnh Hưng Yên, năm 1999 CNVCLĐ và tổ chức Công đoàn tỉnh Hưng Yên vinh dự được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng Nhất; Năm 2006 được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương độc lập Hạng Ba; Năm 2013 tại Đại hội Công đoàn tỉnh Hưng Yên lần thứ XVII, CNVCLĐ tỉnh Hưng Yên được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Độc lập Hạng Nhì; Thủ tướng Chính phủ tặng cờ thi đua xuất sắc năm 2010 và nhiều cờ, bằng khen của Ủy ban Nhân dân tỉnh, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các Bộ, Ngành Trung ương.

Kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam, và gần 70 năm ngày thành lập Liên đoàn lao động tỉnh Hưng Yên; cán bộ công nhân viên chức lao động trong tỉnh luôn tự hào và phát huy những truyền thống hào hùng của dân tộc, thi đua lao động sản xuất thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ XVII. Đồng thời, phát động các phong trào thi đua yêu nước, cụ thể là phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo; xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu... nhằm xây dựng tổ chức công đoàn và giai cấp công nhân Việt Nam xứng đáng là lực lượng tiên phong giữ vững vai trò nòng cốt trong khối liên minh với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức để cùng với Đảng bộ và nhân dân Hưng Yên phấn đấu xây dựng tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 cơ bản trở thành tỉnh Công nghiệp mà lúc sinh thời Cố tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, nguyên Chủ tịch Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam khóa IV, người con ưu tú của quê hương Hưng Yên - Phó Hiến, giàu truyền thống Cách mạng hàng mong muốn.

## MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA HUYỆN ỦY YÊN MỸ ĐỐI VỚI CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

NGUYỄN DUY HÙNG

Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Yên Mỹ

Trong thời gian qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy Yên Mỹ đối với công tác dân vận của Đảng đã có chuyển biến tích cực; phương thức lãnh đạo của cấp ủy tiếp tục đổi mới, hướng về cơ sở theo đúng tinh thần Kết luận số 62-KL/TW, ngày 18/12/2009 của Bộ Chính trị. Quyết định 1115-QĐ/TU của Tỉnh ủy về công tác dân vận của cả hệ thống chính trị được Ban Thường vụ Huyện ủy kịp thời quán triệt, ban hành triển khai thực hiện trên địa bàn huyện. Quy chế dân chủ ở cơ sở, pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn thực hiện tốt hơn. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác dân vận, về xây dựng giai cấp công nhân, công tác thanh niên, công tác phụ nữ, hội cựu chiến binh được chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có chất lượng.

Công tác dân vận chính quyền được chú trọng; tổ chức nhiều cuộc đối thoại với nhân dân gắn với việc giải quyết thỏa đáng những vấn đề bức xúc, kiến nghị của nhân dân. Công tác dân vận của lực lượng vũ trang đã tham gia làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền về nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ Tổ quốc.

Công tác xây dựng Nông thôn mới, kết quả trong 6 tháng đầu năm 2014 là: Tổng nguồn vốn huy động để xây dựng NTM là: 25.938,7 triệu đồng, trong đó: Vốn ngân sách nhà nước (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã): 7.723,7 triệu đồng; kinh phí đầu tư đầu giá đất để lại ngân sách xã; công tác xử lý đất dôi dư, xen kẹt: 10 tỷ; vốn lồng ghép các chương trình, dự án khác trên địa bàn: 8.365 triệu đồng; huy động từ cộng đồng, nhân dân đóng góp: 5.840 triệu đồng; vốn tín dụng: 400 triệu đồng; Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện 19 tiêu chí toàn huyện đến năm 2013 đạt tổng số 149 tiêu chí, trung bình đạt 9,3 tiêu chí/xã; 6 tháng đầu



*Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam Nguyễn Thiện Nhân và Ban Thường vụ Huyện ủy Yên Mỹ dự ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc tại thôn Trai Trang, TT Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ*

năm 2014 đạt tổng số 152 tiêu chí, trung bình đạt 9,5 tiêu chí/xã, trong đó: Số xã đạt 14-16 tiêu chí: 02 xã; số xã đạt 10-12 tiêu chí: 07 xã; số xã đạt 7- 9 tiêu chí: 7 xã.

Công tác phát triển kinh tế được quan tâm và thực hiện có hiệu quả đó là các chương trình, dự án, mô hình sản xuất giúp nông dân tăng thu nhập. Các mô hình như: chăn nuôi gà Đông Tảo, Đông Tảo lai; mô hình nuôi lợn nái ngoại, lợn thịt; mô hình nuôi cá rô phi đơn tính, cá chép lai F1 theo hướng Vietgahp; mô hình sản xuất lúa - cá; mô hình sản xuất giống lúa; mô hình sản xuất rau an toàn; mô hình ứng dụng đệm lót sinh học trong chăn nuôi gà. Thực hiện tốt các chính sách đầu tư trực tiếp cho nông nghiệp, trong đó: hỗ trợ 300 triệu mua giống ngô, khoai tây ở vụ đông; 1,3 tỷ đồng mua giống lúa lai, lúa nếp, cấp 1.270 lít thuốc khử trùng, 122.585 liều vacxin phòng dịch bệnh; hỗ trợ, trên 1,1 tỷ đồng cho công tác nạo vét thủy lợi đồng xuân. Tổng kinh phí đầu tư, hỗ trợ nông dân sản xuất trên 3 tỷ đồng.

Thực hiện Nghị Quyết số 12- NQ/TU ngày 21/3/2013 "Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản

lý nhà nước; tăng cường giải quyết, xử lý hiệu quả tình trạng vi phạm, lấn chiếm công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh” Toàn huyện đã giải tỏa được 691 hộ dân có công trình nằm trong hành lang an toàn đường bộ, 5 bạt che; di chuyển 14 chậu cây cảnh, chặt quang 123 cây xanh che khuất tầm nhìn; thu giữ 174 biển quảng cáo các loại; tổ chức cho các hộ dân có xe chở vật liệu xây dựng ký cam kết không để vật liệu xây dựng lấn chiếm lòng đường, gây cản trở giao thông; giải tỏa 50 đường dốc lên xuống của các hộ dân, 1 bãi đỗ vật liệu xây dựng xuống lòng đường...

Trong 6 tháng đầu năm 2014, từ công tác dân vận của Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể đã tiếp 43 lượt công dân và giải quyết 19 đơn khiếu nại, tố cáo theo đúng thẩm quyền; đã xây dựng được 80 nhà cho người nghèo, người có công; Công tác dân vận của lực lượng vũ trang đã tuyên truyền và giải quyết chế độ 290, 142 cho các đối tượng người có công với cách mạng; chi trả chế độ 62 cho các đối tượng; Kết quả trên cùng với những thành tựu kinh tế - xã hội đã tạo niềm tin và đồng thuận trong xã hội, thiết thực động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được công tác dân vận của huyện Yên Mỹ vẫn còn những hạn chế: công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết chưa được thường xuyên. Chưa thực hiện tốt việc góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên. Dân vận chính quyền trong các cơ quan Nhà nước vẫn còn một số đơn thư khiếu kiện kéo dài chưa được giải quyết dứt điểm. Vai trò tham mưu của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội còn hạn chế; Công tác tuyên truyền một số Nghị quyết chưa đi vào chiều sâu. Chưa kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân... để đề ra chủ trương, giải pháp phù hợp; Việc thể chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về công tác dân vận chưa kịp thời; Một số chế độ chính sách chưa đáp ứng nguyện vọng, lợi ích của nhân dân; nhiều bức xúc chưa được giải quyết.

Xác định công tác Dân vận là một nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng. Công tác dân vận không chỉ là vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, mà còn là phương thức thu hút, tập hợp nhân dân vào hoạch định các đường

lối, chính sách đó. Đồng thời chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể căn cứ vào Nghị quyết và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện. Ngày 28/8/2013 Huyện ủy đã ban hành Kế hoạch số 54 -KH/HU về thực hiện Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 12/8/2013 của Tỉnh ủy Hưng Yên về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; theo đó Huyện ủy yêu cầu các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận và đoàn thể từ huyện đến cơ sở tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ giải pháp như sau:

1- Các cấp ủy Đảng tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 54 -KH/HU về thực hiện Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 12/8/2013 của Tỉnh ủy Hưng Yên về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; lựa chọn một số nhiệm vụ trọng yếu của công tác vận động quần chúng ở mỗi địa phương để lãnh đạo vận động có hiệu quả.

2- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở không ngừng củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị (Khóa X). Tập trung chỉ đạo sâu sát cơ sở, nắm chắc tình hình nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo mọi điều kiện để nhân dân góp ý xây dựng chính quyền thực sự vững mạnh, xứng đáng là chính quyền của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

3- Nâng cao chất lượng của các cơ quan tham mưu về công tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo các cấp; xây dựng, củng cố khối dân vận cơ sở; tăng cường công tác tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác dân vận trong huyện. Chủ động có kế hoạch tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm kích động, chống đối, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

4- Nâng cao trách nhiệm công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, thực hiện tốt Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục

*(xem tiếp trang...)*

## LÀM TỐT CÔNG TÁC KHUYẾN HỌC, KHUYẾN TÀI GÓP PHẦN XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP

**HOÀNG VĂN THỊNH**

Ủy viên BCH Hội Khuyến học Việt Nam,  
Chủ tịch Hội khuyến học tỉnh

Hưng Yên là một tỉnh văn hiến, có truyền thống hiếu học. Thời nào cũng có người thi đỗ đạt cao, từ khoa thi nho học đầu tiên năm 1075 đến khoa thi cuối cùng năm 1919 với 183 khoa thi tiến sỹ và tương đương có đến 228 người Hưng Yên đỗ đại khoa 2898 vị trong cả nước. Thời nay, nhất là từ sau hòa bình lập lại (1954) đến nay người Hưng Yên có học vị tiến sỹ cũng không phải là ít. Họ đã và đang làm việc ở nhiều lĩnh vực và có những đóng góp tích cực cho nền khoa học nước nhà.

Những năm qua cùng với sự phát triển của Hội khuyến học Việt Nam, Hội khuyến học các cấp trong tỉnh đã có nhiều hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Trong quá trình hoạt động các cấp hội trong tỉnh luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, MTTQ và cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong tỉnh, sự phối hợp hiệu quả của các ngành đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở, sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam. Đồng thời có sự đồng tình, cổ vũ của toàn xã hội. Các cấp hội khuyến học trong tỉnh đã chú trọng tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước, của tỉnh về khuyến học. Hội khuyến học tỉnh còn xuất bản bản tin khuyến học Hưng Yên phát hành đến các tổ chức Hội đã góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Về công tác tác tổ chức, phát triển hội viên. Trong các năm 2012 và 2013, mỗi năm số hội viên tăng khoảng 7%, đạt 5516 hội viên, đưa tổng số hội viên toàn tỉnh đến nay là 44.992 người, theo đó số chi hội và Ban khuyến học cũng tăng theo. Cuối năm 2013, tổng số hội cơ sở thành lập được 106/161 xã, phường, thị trấn trong tỉnh. Cùng với sự phát triển các tổ chức khuyến học phát triển hội viên, trung tâm học tập cộng đồng cũng đã được thành lập ở 100% xã, phường, thị trấn trong toàn

tỉnh, đang tích cực tìm các giải pháp khắc phục khó khăn nhằm đẩy mạnh và đổi mới phương thức hoạt động với mục đích thiết thực, hiệu quả.

Công tác khuyến học, khuyến tài là những hoạt động chủ yếu và quan trọng của các cấp hội khuyến học trong tỉnh. Hội khuyến học các cấp đã tích cực thực hiện với tư cách là lực lượng lòng cốt. Khuyến học, khuyến tài ngoài động viên bằng tinh thần, lãnh đạo tỉnh, một số ngành, đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, gia đình, dòng họ, doanh nghiệp, những cá nhân hảo tâm còn hết sức coi trọng hỗ trợ bằng vật chất như sách vở, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập, sửa sang nâng cấp trường học, tặng quà, trao học bổng, sổ tiết kiệm... Việc tặng quà, trao học bổng chủ yếu dành cho các đối tượng là học sinh giỏi các cấp; học sinh đoạt giải quốc tế, giải quốc gia, học sinh thi đỗ đại học thủ khoa; học sinh nghèo, ngoan vượt khó học giỏi. Số học sinh thuộc đối tượng này, mỗi năm có tới hàng chục nghìn lượt em được thưởng, với số tiền lên tới vài tỷ đồng. Nhiều Hội khuyến học, nhiều dòng họ đã làm tốt việc tặng quà, trao học bổng cho các đối tượng là giáo viên và học sinh dạy giỏi, học giỏi như: huyện Văn Giang, Văn Lâm, Mỹ Hào, Yên Mỹ, Khoái Châu, Kim Động; dòng họ Luyện xã Ngọc Long (Yên Mỹ), họ Lê xã Đoàn Đào (Phù Cừ), họ Hoàng xã Tân Châu (Khoái Châu), họ Bùi xã (Đào Dương) (Ấn Thi), họ Vũ xã Hiệp Cường (Kim Động), họ Nguyễn xã Long Hưng (Văn Giang)... Hội khuyến học tỉnh cũng đã dành nhiều phần quà, tiền thưởng cho học sinh đoạt giải quốc tế, giải quốc gia, học sinh thi vào đại học đỗ thủ khoa, đỗ từ 27 điểm trở lên, học sinh nghèo, ngoan học giỏi với số tiền lên tới hàng trăm triệu đồng.

Công tác xây dựng Quỹ khuyến học luôn được các cấp hội quan tâm, đến nay, qua tổng hợp số

(xem tiếp trang...)

## **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC THAM MƯU GIÚP CẤP ỦY CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA CHÍNH QUYỀN**

**PHẠM VĂN KHUÊ**

*Phó trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy*

Dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng nước ta; là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng và củng cố, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân. Công tác dân vận là trách nhiệm của tất cả các tổ chức trong hệ thống chính trị, của mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang. Trong bài báo “Dân vận” Bác Hồ viết năm 1949, khi đề cập đến vấn đề “Ai phụ trách dân vận?”, Bác đã chỉ rõ: “Tất cả các cán bộ chính quyền, cán bộ đoàn thể, tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân (Liên Việt, Việt Minh, v.v...) đều phải phụ trách dân vận”.

Thấm nhuần quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng, Bác Hồ, những năm qua, Ban Dân vận các cấp đã phát huy tốt chức năng tham mưu giúp cấp ủy đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận trong đó quan tâm, đẩy mạnh công tác dân vận của chính quyền; đồng thời chủ động phối hợp hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc cơ sở, sơ kết, tổng kết thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và của cấp ủy địa phương về công tác dân vận chính quyền như: sơ kết 5 năm, tổng kết 10 năm Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg ngày 21/9/2000 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường công tác dân vận”; triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; triển khai thực hiện các Quyết định số 217 - QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về việc ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng đảng, xây

dựng chính quyền; thực hiện 3 nghị quyết chuyên đề 10,11,12 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khắc phục khuyết điểm, hạn chế sau kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”...

Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tích cực tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành và theo dõi kết quả thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận chính quyền; giúp Tỉnh ủy tổ chức hội nghị giao ban thường kỳ của Thường trực Tỉnh ủy và khối dân vận tỉnh; tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện Đề án số 01 - ĐA/TU ngày 05/5/2011 về nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2011- 2015; kiểm tra việc thực hiện Đề án số 01 - ĐA/TU tại 2 huyện Văn Giang và Ân Thi; phối hợp tham mưu giúp Ban chỉ đạo tỉnh về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tham mưu nội dung giúp Thường trực Tỉnh ủy dự hội nghị toạ đàm về công tác dân vận của chính quyền trong đền bù, giải phóng mặt bằng đất đai - thực trạng và giải pháp do Ban Dân vận Trung ương tổ chức. Ban Dân vận Tỉnh ủy đã ban hành văn bản đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phân công giới thiệu 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác dân vận, 01 đồng chí cán bộ kiêm nhiệm giúp việc cho đồng chí lãnh đạo về công tác dân vận. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác dân vận của chính quyền và công tác dân vận ở các cơ quan nhà nước, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Năm 2013, 2014 đã tổ chức 02 lớp cho trên 300 cán bộ công tác tại các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố. Hàng tuần cử chuyên viên dự tiếp dân tại trụ sở tiếp công dân của tỉnh để nắm tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân và việc giải quyết của các cơ quan liên quan; đồng thời đi cơ sở nắm tình hình nhân dân và những ý

## ĐƯA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP VÀO CUỘC SỐNG

kiến, kiến nghị của nhân dân, qua đó đã phối hợp với các ngành chức năng tham mưu với Tỉnh ủy chỉ đạo chính quyền ban hành, sửa đổi các chủ trương, chính sách phù hợp thực tiễn.

Các cấp chính quyền trong tỉnh đã bám sát nhiệm vụ chính trị, kịp thời thể chế hoá các chỉ thị, nghị quyết thành chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội, tích cực đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 18/2000/CT - TTg ngày 21/9/2000 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác dân vận; Chỉ thị số 09/2009/CT - UBND ngày 11/5/2009 về việc tăng cường thực hiện công tác dân vận và thực hiện năm dân vận chính quyền; Kế hoạch số 147/KH - UBND, ngày 24/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy Hưng Yên thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới; cụ thể hóa các văn bản của Chính phủ để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Tập trung chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ theo hướng tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân thông qua thực hiện Pháp lệnh số 34/2007/PLUBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Thực hiện Quy chế dân chủ gắn với cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, bãi bỏ văn bản trái pháp luật, không đúng thẩm quyền, những thủ tục hành chính phiền hà cho nhân dân. Kết hợp cải cách hành chính với sắp xếp lại bộ máy, xây dựng đội ngũ công chức vững về chuyên môn, có phong cách, thái độ làm việc gần dân, tôn trọng nhân dân và có trách nhiệm với dân. Hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp có sự đổi mới thiết thực. Hình thức tiếp xúc cử tri, lắng nghe, giải quyết, giải đáp các ý kiến nguyện vọng của công dân được tăng cường, mở rộng. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân đã có nhiều chuyển biến tích cực. Kết quả năm 2013, các cấp, các ngành đã tiếp 1.880 lượt công dân với 2.909 người; trong đó tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo tỉnh 78 lượt với 366 người. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo 488 (khiếu nại 313, tố cáo 175). Kết quả giải quyết 313 đơn khiếu nại, có 15 vụ thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 12 vụ việc;

tố cáo 175 đơn, có 11 vụ việc thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 9 vụ việc, từng bước hạn chế những vụ khiếu kiện vượt cấp. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thủ trưởng, công đoàn cơ quan đã bám sát Nghị định số 71/1998/NĐ-CP, văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương của tỉnh về thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan.

Bên cạnh đó, chính quyền các cấp đã tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội. Duy trì chế độ giao ban, thông báo tình hình đánh giá rút kinh nghiệm trong quá trình hoạt động. Tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động để đưa chủ trương của Đảng, chính sách của chính quyền vào cuộc sống, góp phần vào việc thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời qua các tổ chức đoàn thể đã giúp cấp ủy Đảng, chính quyền nắm bắt được những tâm tư, nguyện vọng, đề xuất kiến nghị của nhân dân. Công tác dân vận của lực lượng vũ trang tiếp tục duy trì và đạt nhiều kết quả. Các cơ quan, đơn vị duy trì hàng quý tổ chức sinh hoạt đối thoại dân chủ; hàng năm tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận cho cán bộ, chiến sỹ. Chú trọng việc đổi mới nội dung, biện pháp nâng cao hiệu quả công tác vận động nhân dân tham gia phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Kết quả 6 tháng đầu năm 2014, quần chúng nhân dân đã cung cấp 2.401 nguồn tin, trong đó có 1.380 tin có giá trị; đưa 629 đối tượng vào diện giáo dục tại xã, phường, thị trấn; công nhận 241 đối tượng tiến bộ đưa ra khỏi diện giáo dục.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận của chính quyền vẫn còn những hạn chế đó là, một số cơ quan, đơn vị, một bộ phận cán bộ công chức còn xem nhẹ công tác dân vận, coi công tác dân vận là của Đảng, của cấp ủy, của Ban Dân vận, của các đoàn thể. Việc phối hợp của các cơ quan Nhà nước với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị, xã hội trong công tác dân vận thiếu cụ thể. Việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có nơi còn hình thức, chưa thực sự tôn trọng và lắng nghe tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ dân vận cho cán bộ công chức nhà nước chưa đồng bộ. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo của các cơ quan đơn vị về công tác dân vận còn hạn chế.

Để công tác dân vận của chính quyền thời gian tới đạt hiệu quả cao hơn, các cấp, các ngành cần chú trọng thực hiện một số giải pháp:

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến quán triệt quan điểm dân vận của Đảng, tư tưởng, lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận của chính quyền; Chỉ thị số 18/2000/CT - TTg ngày 21/9/2000 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường công tác dân vận”; Nghị quyết Trung ương 7 (khoá XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Chỉ thị số 09/2009/CT-UBND của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện công tác dân vận và thực hiện “Năm dân vận của chính quyền”. Đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, phổ biến để cán bộ, công chức, nhân dân hiểu, nắm vững và thực hiện.

- Chính quyền các cấp cải tiến phương pháp làm việc theo hướng “trọng dân, gần dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân”, thực hiện các nhiệm vụ với các nội dung phải công khai, minh bạch trước nhân dân theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân giám sát”. Nâng cao năng lực, trách nhiệm, giải quyết công việc một cách hiệu quả, hiệu lực, đấu tranh mạnh mẽ với những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, quan liêu cửa quyền, gây phiền hà cho nhân dân; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong giải quyết công việc của nhân dân và doanh nghiệp; trước khi ra các quyết sách về kinh tế - xã hội, lắng nghe tâm tư nguyện vọng, thu thập ý kiến đóng góp của nhân dân một cách đầy đủ; kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Tăng cường thực hiện quy chế phối hợp giữa UBND với MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội; với hệ thống dân vận các cấp, thông qua quy chế, chương trình phối hợp hoạt động để xác định trách nhiệm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất,

phương tiện làm việc và kinh phí hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể. Duy trì chế độ giao ban trao đổi, thông báo tình hình và đánh giá rút kinh nghiệm, nhằm phát huy vai trò sức mạnh của lực lượng quần chúng ở cơ sở; phát huy vai trò “cầu nối” giữa Đảng với nhân dân, nhân dân với hệ thống chính trị. Thường xuyên giữ mối liên hệ với Ban Dân vận các cấp; nắm bắt tình hình và tham mưu, đề xuất với cấp uỷ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân vận của chính quyền.

- Bằng những hình thức phù hợp, thông qua MTTQ, các đoàn thể để tiếp xúc lắng nghe ý kiến của nhân dân để phản ánh và kiến nghị với các cơ quan nhà nước góp phần xây dựng pháp luật, xây dựng các chế độ chính sách có quan hệ trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của nhân dân. Kịp thời thể chế hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước thành các cơ chế, chính sách, các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, an ninh - quốc phòng phù hợp với tình hình của địa phương, đơn vị.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước về công tác dân vận của chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở; từ đó, giúp cho đội ngũ cán bộ, công chức phối hợp nhuần nhuyễn giữa việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với công tác vận động quần chúng. Kiểm tra, thanh tra xử lý nghiêm minh những hành vi sách nhiễu nhân dân, xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân. Thường xuyên duy trì sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện công tác dân vận của chính quyền, qua đó biểu dương khen thưởng các cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức có thành tích trong thực hiện tốt công tác dân vận để nhân rộng./.

---

### MỘT SỐ GIẢI PHÁP..

*(tiếp theo trang 15)*

hành chính, xây dựng và thực hiện phong cách người cán bộ công chức Nhà nước có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với công việc để phục vụ nhân dân; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hành tiết kiệm gắn với phòng, chống lãng phí, tiêu cực, tham nhũng.

5- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập hợp

cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua “Dân vận khéo”, thực hiện tốt Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa XI) về “tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Tập trung vận động, giải quyết kịp thời những bức xúc của nhân dân hiện nay, nhất là phát triển kinh tế - xã hội, đền bù, giải phóng mặt bằng, xây dựng các công trình, dự án, bảo vệ môi trường...theo hướng xây dựng nông thôn mới./.



## **PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA ĐỒNG BÀO CÁC TÔN GIÁO TRONG PHONG TRÀO XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

**TRẦN TÙNG CHUẨN**

*Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy*

Thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM) tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2030, trong 3 năm qua, các cấp ủy, chính quyền, ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã có nhiều cố gắng trong lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện đạt kết quả khá; 100% số xã hoàn thành phê duyệt quy hoạch và đề án xây dựng NTM; tổ chức gần 4 nghìn buổi tập huấn, tuyên truyền cho gần 500 nghìn lượt cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân về Chương trình xây dựng NTM; phong trào thi đua xây dựng NTM được phát động ở các cấp, thu hút đông đảo người dân tích cực tham gia với nhiều hình thức thiết thực, như: hiến trên 383.000 m<sup>2</sup> đất, góp gần 248 tỷ đồng mua vật liệu xây dựng, góp trên 180 nghìn ngày công lao động, ... để sửa chữa, nâng cấp đường giao thông nông thôn, làm kênh mương, thu gom và tập kết rác thải, ...; toàn tỉnh đã huy động được 17.670 tỷ đồng cho chương trình xây dựng NTM (trong đó có trên 12.600 tỷ đồng do nhân dân đóng góp).

Đồng bào theo đạo, chức sắc tôn giáo trên địa bàn tỉnh (gồm: Phật giáo có khoảng 210.000 người, Công giáo có khoảng 20.000 người, Tin Lành có trên 70 người) luôn tin tưởng vào chính sách của Đảng và Nhà nước về tôn trọng, bảo đảm quyền tự do, tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật; tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước do các cấp, các ngành phát động; thực hiện tốt phương châm “Sống tốt đời, đẹp đạo” và “Sống phúc âm giữa lòng dân tộc để phục vụ hạnh phúc của đồng bào”; vận động tín đồ, quần chúng nhân dân tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; “Ngày vì người nghèo”; “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi”; “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với xây dựng NTM, ... do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội phát động; qua đó đạt nhiều kết quả trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh - quốc phòng, góp phần thực hiện

chương trình xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh.

Trong phát triển kinh tế, chức sắc và tín đồ các tôn giáo đã đoàn kết cùng nhân dân thi đua lao động sản xuất, thực hiện xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng bằng việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, đa dạng các thành phần kinh tế, phát triển ngành nghề truyền thống. Nhờ phát triển kinh tế, đời sống của đồng bào tôn giáo không ngừng được cải thiện, bà con đã đóng góp xây dựng các công trình hạ tầng ở địa phương như điện, đường, trường, trạm, giúp đỡ hộ nghèo xóa nhà tranh tre vách đất, góp phần xây dựng NTM. Tiêu biểu trong đồng bào Công giáo ở huyện Phù Cừ có ông Nguyễn Văn Lương ở giáo xứ Võng Phan, xã Tống Trân và ông Tô Sỹ Thái ở họ giáo Trần Xá, thị trấn Trần Cao có thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hằng năm trên 100 triệu đồng; ở huyện Kim Động có ông Bùi Văn Hà ở thôn Đông Khu, xã Đức Hợp trồng chuối tiêu hồng xuất khẩu mỗi năm thu lãi trên 100 triệu đồng; ông Nguyễn Văn Tiến ở xã Ngọc Thanh sản xuất gạch mỗi năm thu lãi trên 200 triệu đồng; ông Nguyễn Văn Vĩnh ở xã Đồng Thanh xây dựng mô hình VAC cho thu lãi hằng năm từ 70- 100 triệu đồng, ... Với nguồn kinh phí của nhà dòng, Ban hành giáo xứ Võng Phan, xã Tống Trân, huyện Phù Cừ đã xây dựng khu khuôn viên gồm có nhà máy may, khu nhà trẻ, khu sản xuất nước sạch đóng bình, khu khám bệnh cấp thuốc từ thiện, ... với tổng kinh phí 15 tỷ đồng, bước đầu tạo việc làm cho 40 phụ nữ tham gia sản xuất khăn mặt, góp phần nâng cao thu nhập cho nhân dân ở địa phương.

Phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Thương người như thể thương thân” của dân tộc, trong những năm qua, chức sắc, tín đồ các tôn giáo đã cùng nhân dân trong tỉnh tích cực tham gia nhiều hoạt động nhân đạo, từ thiện như: xây dựng quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, quỹ “Vì người nghèo”, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, bão lụt, quỹ “Bảo trợ trẻ em”, quỹ “Khuyến học”...; tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình có công với nước, thuộc diện hộ nghèo, có người tàn tật, ảnh hưởng chất độc da cam, ...; xây dựng trường học, tổ chức

*(xem tiếp trang...)*

## HỘI CCB HUYỆN MỸ HÀO GIÚP HỘI VIÊN PHÁT TRIỂN KINH TẾ GÓP PHẦN XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

### BÍCH HỢP

Những năm qua bên cạnh việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội cựu chiến binh huyện Mỹ Hào còn thực hiện nhiều giải pháp giúp hội viên phát triển kinh tế, từng bước vươn lên thoát nghèo trong đó có phong trào CCB-CQN sản xuất kinh doanh giỏi đã thu hút đông đảo hội viên CCB - CQN tham gia và đạt nhiều kết quả. Ông Nguyễn Văn Lược, Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện cho biết: Phát huy phẩm chất “Bộ đội cụ Hồ”, Hội CCB huyện thường xuyên quan tâm và làm tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên phát triển kinh tế góp phần xây dựng nông thôn mới của địa phương. Để góp phần thực hiện tốt chương trình xây dựng nông thôn mới, các cấp hội đã phối hợp tuyên truyền cán bộ hội viên tham gia đóng góp đất, tiền, công vào xây dựng nông thôn mới, hội viên cựu chiến binh toàn huyện đã hiến 163m<sup>2</sup> đất làm đường giao thông nông thôn, 238 ngày công lao động, 162 triệu đồng, 82 bóng đèn chiếu sáng đường làng ngõ xóm. Hội CCB huyện đã đặc biệt quan tâm đến công tác tuyên truyền, vận động hội viên phát triển kinh tế. Huyện hội đã duy trì, giữ vững, phát huy 67 thành viên câu lạc bộ sản xuất kinh doanh giỏi, hàng năm Hội cựu chiến binh huyện đã phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội và Hội cựu chiến binh các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tín chấp cho 1,6 - 1,7 nghìn lượt hội viên vay vốn ưu đãi với tổng số tiền trên 21 tỷ đồng, trong đó, cho hộ nghèo vay phát triển kinh tế là 6,2 tỷ đồng; phối hợp với trạm khuyến nông của huyện mở 5-7 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật về chăn nuôi, trồng trọt, chăm sóc cây vật nuôi... cho hàng trăm cán bộ, hội viên của các xã tham gia. Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh đã xuất hiện nhiều hội viên CCB - CQN nhiệt huyết, xông pha trên mặt trận phát triển kinh tế, góp phần thay đổi diện mạo quê hương, với gần 500 mô hình kinh tế vừa và nhỏ. Qua đánh giá các mô hình đều khắc phục khó khăn, phát triển thu nhập khá, là lực lượng nòng cốt thúc đẩy phong trào phát triển kinh tế, nâng cao đời sống hội viên trong toàn huyện, góp phần tích cực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế của địa phương và xây dựng nông thôn mới. Ở mỗi địa phương, nhóm ngành nghề khác nhau, các câu lạc bộ đều có hình thức hoạt động phù hợp, tạo động lực tốt cho các hội viên phát triển. Một số hội viên

CCB đã bắt nhịp với cơ chế thị trường, năng động trong kinh doanh trở thành những CCB làm kinh tế giỏi như: hội viên cựu chiến binh Vũ Tuấn Hải (xã Ngọc Lâm) có công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi tạo việc làm cho 35 công nhân với mức thu nhập 5,5 - 6 triệu đồng/người/tháng, ông tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, ủng hộ tiền và các hiện vật góp phần xây dựng nông thôn mới ở địa phương với tổng số tiền ủng hộ gần 1,5 tỷ đồng. Hỗ trợ 10 con bò giống cho hội viên nghèo, nhận bảo trợ 7 người là mẹ, vợ liệt sỹ có hoàn cảnh khó khăn ... Hội viên cựu chiến binh Trương Mạnh Dũng, xã Nhân Hòa về phục viên ông đã xây dựng một lò mổ lợn quy mô đầu tư hàng trăm triệu đồng, đồng thời ông đã mạnh dạn đầu tư hàng tỷ đồng xây dựng mô hình trang trại quy mô hơn 2.000m<sup>2</sup>. Trong đó, quy hoạch khu nuôi ba ba rộng khoảng 1.200m<sup>2</sup>, diện tích còn lại được đầu tư trồng cây ăn quả, nuôi gà thả vườn và khai thác dịch vụ nhà hàng, giải trí... Bằng sự đam mê kinh doanh cựu chiến binh Trương Mạnh Dũng đã trở thành một trong hai hội viên làm kinh tế giỏi của huyện được Trung ương Hội cựu chiến binh Việt Nam tặng bằng khen... Không chỉ có hội viên CCB Vũ Tuấn Hải và Trương Mạnh Dũng mà nhiều hội viên CCB khác cũng đã và đang vươn lên thoát nghèo. Để tạo điều kiện hơn nữa trong việc phát triển kinh tế, tăng thu nhập cho hội viên, thời gian tới, các cấp Hội tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động giúp hội viên CCB phát triển kinh tế, đồng thời có nhiều biện pháp vận động cựu chiến binh, cựu quân nhân tích cực lao động, sản xuất, cập nhật kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh dịch vụ trên các lĩnh vực kinh tế, mang lại hiệu quả kinh tế cao đáp ứng được nhu cầu nâng cao đời sống của gia đình hội viên. Nhiều mô hình làm kinh tế trong các cấp Hội vẫn giữ vững và phát triển.

Ngoài việc giúp hội viên phát triển kinh tế các cấp Hội còn vận động hội viên tham gia các phong trào, các cuộc vận động ở cơ sở như: phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư, xây dựng khu dân cư 3 không, phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với phong trào Cựu chiến binh nói không với ma túy, cờ bạc, các câu lạc bộ, mô hình tự quản giữ gìn an toàn giao thông, tổ

tự quản môi trường, phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu”... Công tác tổ chức hội được ổn định, hoạt động đều trên các nhiệm vụ, có một số nội dung được đổi mới, đội ngũ cán bộ trưởng thành, tâm huyết, trách nhiệm, khiêm tốn học tập, sát quần chúng, công tác thi đua, tuyên truyền vận động đã phát huy được tiềm năng, trí tuệ của hội viên cựu chiến binh, cựu quân nhân, thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng tổ chức Hội TSVM, góp phần thực hiện

tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, xây dựng quê hương Mỹ Hào ngày càng giàu đẹp, văn minh. Trong năm qua 100% cơ sở Hội đạt TSVM trong đó có 08 cơ sở đạt TSVM xuất sắc. Với những kết quả trên Hội cựu chiến binh huyện Mỹ Hào nhiều năm liền đạt danh hiệu TSVM cấp tỉnh và được tặng nhiều bằng khen, giấy khen của các cấp, các ngành, đặc biệt năm 2013 Hội CCB huyện Mỹ Hào đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

### PHÁT HUY...

*(tiếp theo trang 15)*

các lớp tình thương, các lớp mẫu giáo, nhà trẻ tự nguyện. Đã có nhiều tập thể, cá nhân ủng hộ với số tiền hàng trăm triệu đồng, tiêu biểu là chức sắc, Phật tử huyện Văn Lâm, Văn Giang và thành phố Hưng Yên; chức sắc và giáo dân giáo xứ Sài Quất (xã Thành Công, huyện Khoái Châu), giáo xứ Ngọc Đồng (xã Ngọc Thanh, huyện Kim Động), giáo xứ Cao Xá (thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ).

Trong hoạt động văn hóa- xã hội, chức sắc và tín đồ các tôn giáo sinh hoạt ở các địa phương luôn tham gia tích cực các hoạt động xã hội, giao lưu văn hóa, văn nghệ trong các hoạt động của tôn giáo mình và của tôn giáo khác trên địa bàn, đóng góp xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, tham gia tổ chức các lễ hội truyền thống của địa phương và ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư. Hưởng ứng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” gắn với chương trình xây dựng NTM, các chức sắc tôn giáo trên địa bàn tỉnh đã tích cực tuyên truyền, vận động tín đồ, quần chúng nhân dân thực hiện tốt các nội dung của cuộc vận động; đồng thời đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động theo giáo lý, giáo luật của các tôn giáo như: “Xây dựng xứ họ tiên tiến, gia đình công giáo gương mẫu” của đồng bào Công giáo; “Xây dựng chùa tinh tiến, chùa văn hóa” của đồng bào Phật giáo, qua đó tạo nên sự đoàn kết, gắn bó giữa đồng bào có đạo và đồng bào không có đạo ở địa phương để thực hiện chương trình xây dựng NTM.

Đồng bào các tôn giáo đã tích cực hưởng ứng phong trào xây dựng làng văn hóa, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo đúng quy định của địa phương; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, theo hương ước, quy ước làng (đến nay, có 100% số thôn, xóm đồng bào Công giáo có nhà

văn hóa, 45 làng đồng bào Công giáo được công nhận làng văn hóa). Trong các buổi sinh hoạt của giáo hội và những ngày lễ trọng của Phật giáo, các chức sắc đã dành thời gian thích hợp để tuyên truyền, vận động Tăng, Ni và Phật tử thực hiện tốt các nội dung trong chương trình xây dựng NTM, phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, giữ gìn vệ sinh làng xóm để môi trường xanh- sạch- đẹp. Vào các dịp lễ trọng, Linh mục và Ban hành giáo các giáo xứ, họ đạo Công giáo đã lồng ghép để giảng giải cho các giáo dân về chủ trương, mục đích của cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, tuyên truyền cho giáo dân hiểu được rằng, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư cũng là biểu hiện sinh động của việc kính Chúa yêu nước. Điển hình như ở khu dân cư Vĩng Phan, xã Tống Trân, huyện Phù Cừ không có tệ nạn xã hội, không cờ bạc, không nghiện hút; nhân dân tích cực hưởng ứng thực hiện chương trình xây dựng NTM, dồn thửa đổi ruộng đất nông nghiệp, xây dựng đường giao thông nông thôn bằng bê tông, giữ gìn vệ sinh môi trường, ...; năm 2013, khu dân cư có 95% gia đình giáo dân được công nhận là gia đình văn hóa, đặc biệt giáo xứ có 8 đảng viên, 4 người là đại biểu HĐND xã, 01 người là Ủy viên Ủy ban MTTQ huyện.

Thời gian tới, MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội tiếp tục cùng các cấp, các ngành huy động mọi nguồn lực, phát huy vai trò chủ thể của người dân nói chung và đồng bào các tôn giáo nói riêng theo phương châm “Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ, huy động mọi nguồn lực để xây dựng NTM”, lấy thôn, xóm làm địa bàn và hộ gia đình làm hạt nhân để xây dựng NTM; đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng các cuộc vận động, nhất là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; phát huy vai trò của chức sắc tôn giáo trong công tác tuyên truyền, vận động tín đồ và nhân dân tích cực tham gia xây dựng NTM, góp phần hoàn thành mục tiêu Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 10/5/2011 của Tỉnh ủy đã đề ra./

## KẾT QUẢ 3 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 73 - KL/TW CỦA BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA X

PHẠM ĐỨC PHÂN

*Chủ tịch hội Người mù tỉnh*

Thực hiện Kết luận số 73-KL/TW ngày 16/6/2010 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) và Kế hoạch số 07 - KH/TU, ngày 10/12/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về các cấp Hội người mù trong tỉnh luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ của các cấp ủy, chính quyền, các ngành các tổ chức đoàn thể. Hội đã nghiên cứu các văn bản của Đảng và của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Hội, đặc biệt là Kết luận số 73-KL/TW và sự chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp để từ đó xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai tới các cấp Hội, tới cán bộ, hội viên trong các kỳ họp ban chấp hành, Ban Thường vụ Hội. Trong quá trình triển khai, Thường trực tỉnh Hội thường xuyên kiểm tra, đánh giá, đôn đốc báo cáo kết quả với Trung ương Hội, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Kết luận số 73-KL/TW.

Hội đã chủ động tham mưu, đề xuất công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Hội theo tinh thần Kết luận số 73-KL/TW và các văn bản quy định khác; xây dựng được quy chế hoạt động và chương trình phối hợp hoạt động với một số ngành, đoàn thể như ngành Giáo dục, MTTQ, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội đồng y...C, n bé, hội viên phấn khởi thi đua nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ đề ra. Hoạt động của Hội ngày càng phát triển, thể hiện trên một số hoạt động sau:

Hội đã phối hợp chỉ đạo tổ chức thành công đại hội Hội người mù cấp tỉnh, huyện và đại hội các chi hội nhiệm kỳ (2012-2017), đồng thời kiện toàn tổ chức hội từ tỉnh đến cơ sở với tổng số cán bộ hội chuyên trách là 35 người trong đó cán bộ sáng là 13 người. 10/10 huyện, thành phố đã thành lập được cơ sở Hội, công tác phát triển hội viên được các cấp Hội quan tâm từ đầu năm 2011 đến nay các cấp Hội đã kết nạp mới được 270 hội viên đưa tổng số hội viên toàn tỉnh là 1.300

hội viên (vượt chỉ tiêu đề ra hàng năm là 150%), các chi Hội cơ sở từng bước được củng cố, kiện toàn hoạt động đem lại hiệu quả. Tỉnh hội và các huyện, thành hội đều có địa điểm làm việc, có trang thiết bị để phục vụ cho công tác chuyên môn, các chế độ chính sách đối với cán bộ hội và người mù đã cơ bản được giải quyết kịp thời. Các cấp Hội đã xây dựng quy chế hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị. Cùng với công tác phát triển tổ chức Hội, công tác đào tạo, lao động việc làm cũng được các cấp Hội trú trọng. Hàng năm tỉnh hội đã được UBND tỉnh cấp kinh phí để mở các lớp đào tạo cho cán bộ, hội viên học vi tính, học chữ PRAI, phục hồi chức năng và học nghề tầm quất cổ truyền từ năm 2011 đến nay các cấp Hội đã mở được 20 lớp cho 280 học viên. Nhờ được học tập, lao động người mù đã tự tin vào khả năng của mình, tích cực tham gia lao động sản xuất đem lại thu nhập, góp phần giảm nghèo. Việc chăm sóc đời sống hội viên người mù và tham gia giải quyết việc làm được các cấp hội thường xuyên được quan tâm. Hội đã phối hợp với ngân hàng chính sách xã hội tín chấp cho hội viên vay vốn từ quỹ Quốc gia giải quyết việc làm để phát triển kinh tế hộ gia đình, hầu hết hội viên được vay vốn đều sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, không thất thoát nợ đọng. Đến nay đã thành lập được 14 cơ sở dịch vụ tầm quất giải quyết việc làm cho gần 100 hội viên thường xuyên có việc làm cho thu nhập từ 1000.000đ trở lên. Việc chăm sóc đời sống hội viên và người mù được quan tâm, phối hợp với chính quyền địa phương và ngành chức năng thẩm định và giải quyết cho 1.052 hội viên được trợ cấp theo Nghị định số 13/2010 và Nghị định số 28/2013 của Chính phủ, được cấp thẻ bảo hiểm y tế khám chữa bệnh và các chính sách khác. Đặc biệt hàng năm tỉnh Hội đã phối hợp với MTTQ tỉnh hỗ trợ hội viên nghèo, có hoàn cảnh khó khăn sửa

chữa, xây mới nhà, đồng thời thăm hỏi, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán đảm bảo 100% hội viên của Hội có quà tết với số tiền lên tới hàng trăm triệu đồng. Công tác tuyên truyền cũng được đẩy mạnh, các cơ quan thông tin đại chúng thường xuyên có tin bài phản ánh hoạt động của Hội, nêu gương “Người tốt, việc tốt”, các hoạt động của Hội và khả năng phấn đấu vươn lên của người mù. Phong trào văn hóa - văn nghệ cũng được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm. Năm 2011. Thực hiện sự chỉ đạo Hội người mù Trung ương các cấp hội tổ chức liên hoan nghệ thuật tiếng hát từ trái tim được UBND tỉnh và các huyện thành phố hỗ trợ kinh phí cho hội tổ chức, ngành văn hóa tạo điều kiện giúp đỡ về chuyên môn nghệ thuật liên hoan được tổ chức thành công ở các cấp trong tỉnh. Hội người mù tỉnh đã đạt được 1 huy chương vàng, 2 huy chương bạc tại vòng trung khảo toàn quốc. Bên cạnh kết quả đạt được, còn có những hạn chế đó là: Một số Hội cơ sở chưa đổi mới nội dung phương thức hoạt động, trình độ năng lực đội ngũ cán bộ hội còn chưa đồng đều. Một số hội viên còn mặc cảm tự ti chưa thể hiện ý chí vươn lên. Để thực hiện tốt các nhiệm vụ của

Hội gắn với thực hiện Kết luận số 73 - KL/TW, các cấp Hội tiếp tục tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ trong tâm của Hội gắn với thực hiện Kết luận số 73 - KL/TW và Kế hoạch số 07- KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Phối hợp với các ngành chức năng hỗ trợ hội viên vay vốn phát triển sản xuất đem lại thu nhập góp phần giảm nghèo bền vững. Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền về hoạt động của Hội, nhân rộng những mô hình, điển hình tiên tiến tạo nên khí thế thi đua sôi nổi trong toàn hệ thống Hội. Phối hợp với các ngành dạy chữ, dạy nghề cho hội viên người mù. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa góp phần chăm sóc giúp đỡ hội viên, đồng thời động viên khuyến khích người mù vượt khó vươn lên hòa nhập với cộng đồng.

Từ những kết quả trên Hội người mù tỉnh đã được Trung ương Hội người mù Việt Nam và tỉnh tặng Bằng khen, năm 2013 được UBND tỉnh tặng cờ thi đua dẫn đầu phong trào thi đua Khổi tổ chức xã hội nghề nghiệp tỉnh.

---

## LÀM TỐT...

*(tiếp theo trang 15)*

tiền từ tình nguyện lên tới 50 tỷ đồng, điển hình như Công ty khí Việt Nam ủng hộ 28 tỷ đồng xây dựng trường học xã Đông Kết (Khoái Châu), ngân hàng thương mại cổ phần Liên Việt ủng hộ 7 tỷ đồng xây dựng trường học xã Thụy Lôi (Tiên Lữ)... Quỹ khuyến học các cấp hội trong tỉnh, gia đình, dòng họ mỗi năm có hàng chục tỷ đồng dùng để tặng quà, trao học bổng cho thầy cô giáo dạy giỏi, học sinh giỏi các cấp, học sinh đỗ đại học, cao đẳng, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó học giỏi. Cách phát triển Quỹ bằng nhiều hình thức phong phú, như huyện Khoái Châu huy động cán bộ, công chức góp 1 ngày lương, từ năm 2007 đến nay đã nhận được gần 700 triệu đồng, phát động các hội khuyến học cơ sở thu hút được gần 1,5 tỷ đồng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác khuyến học, khuyến tài còn những hạn chế như: công tác thông tin tuyên truyền về các

hoạt động khuyến học và phong trào khuyến học ở một số hội cơ sở chưa thực sự mạnh; việc tổ chức kiểm tra chưa thường xuyên; việc củng cố kiện toàn tổ chức hội có nơi còn chậm; chế độ thông tin báo cáo có lúc chưa kịp thời.

Phát huy những kết quả đạt được trong công tác khuyến học, khuyến tài của hội khuyến học các cấp thời gian qua, thời gian tới tiếp tục tuyên truyền và thực hiện đề án của Hội Khuyến học Việt Nam đặc được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020”; kiện toàn, phát triển tổ chức hội ở cơ sở, phát triển quỹ khuyến học khuyến tài; tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ hội nắm vững các chỉ thị, quyết định của Đảng và nhà nước về công tác khuyến học, khuyến tài; đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, cộng đồng khuyến học, thực hiện kịp thời công tác thi đua khen thưởng, vinh danh đơn vị cá nhân có thành tích xuất sắc công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập./.

## CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG HUYỆN TIÊN LŨ HƯỚNG VỀ CƠ SỞ

THƯỢNG TÁ LƯƠNG HỮU ĐỨC  
Chính trị viên Ban CHQS huyện Tiên Lữ

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ, Bộ CHQS tỉnh mà thường xuyên, trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện uỷ, UBND huyện; với lợi thế là đội quân công tác LLVT ở ngay trong dân, nắm chắc phong tục tập quán và đời sống của dân, có điều kiện thực hiện tốt công tác vận động quần chúng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trực tiếp góp phần xây dựng, củng cố cơ sở chính trị địa phương vững mạnh. Thời gian qua công tác dân vận của LLVT huyện đã đóng góp một phần quan trọng trong giữ vững ổn định chính trị xã hội, củng cố Quốc phòng An ninh của huyện. Ban CHQS huyện đẩy mạnh chương trình phối hợp hoạt động với Công an và các tổ chức chính trị xã hội huyện; tích cực tham gia phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” và các cuộc vận động của địa phương như xóa đói giảm nghèo; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư; thực hiện nếp sống trong việc cưới việc tang và lễ hội; phòng chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường mang lại nhiều ý nghĩa thiết thực được cấp uỷ, chính quyền và nhân dân đánh giá cao.

Xuất phát từ bản chất truyền thống, chức năng nhiệm vụ của Quân đội và tình hình thực tiễn trên địa bàn, với phương châm hướng mạnh về cơ sở; Đảng uỷ, Ban CHQS huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo LLVT huyện vận dụng triển khai thực hiện có hiệu quả các hình thức vận động quần chúng góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh. Thông qua việc tổ chức giao ban thi đua, sinh hoạt học tập của cán bộ quản lý đơn vị Dân quân tự vệ, Dự bị động viên và phân công các đồng chí Chỉ huy phụ trách cụm, cán bộ Quân sự huyện phụ trách cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ Quốc phòng, Quân sự địa phương. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Đảng uỷ các xã, thị trấn trong quy hoạch, củng cố, kiện toàn, đào tạo, bồi dưỡng,

nâng cao trình độ, năng lực hoạt động thực tiễn cho cán bộ Ban CHQS xã, thị trấn, đơn vị Dân quân tự vệ, Dự bị động viên cả về số lượng và chất lượng. Luôn coi trọng bồi dưỡng phương pháp tiến hành, nâng cao chất lượng của các tổ công tác dân vận, tăng cường giúp cơ sở khi thực hiện nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân. Thường xuyên bám nắm tình hình địa bàn cơ sở, tình hình nhân dân từ đó phát hiện và tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương có biện pháp giải quyết kịp thời; củng cố lòng tin của nhân dân góp phần tăng cường mối quan hệ đoàn kết quân dân, giữ vững và phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”.

Ban CHQS huyện đã chủ động làm tham mưu cho Huyện uỷ, UBND huyện và Hội đồng giáo dục Quốc phòng An ninh huyện, đồng thời phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng An ninh cho cán bộ các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị ở địa phương đạt kết quả tốt. Đến nay toàn huyện có 741/881 (84,1%) đối tượng 4 và trên 85% đối tượng 5 hoàn thành bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng An ninh. Đãi phát thanh huyện và các xã, thị trấn đều tăng nội dung và thời lượng phát tin, bài phổ biến, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước về Quốc phòng An ninh, về nhiệm vụ Quân sự, Quốc phòng địa phương đảm bảo tốt. Nhận thức, trách nhiệm, độ tin cậy về chính trị của cán bộ, chiến sỹ LLVT huyện được nâng lên đủ sức hoàn thành các nhiệm vụ được giao; xứng đáng là chỗ dựa vững chắc của cấp uỷ Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương.

Trên cơ sở 19 tiêu chí quốc gia, 11 nội dung nhiệm vụ về xây dựng nông thôn mới của Chính phủ và 5 nhóm nội dung cần tập trung phối hợp thực hiện theo kế hoạch của Bộ CHQS tỉnh; cán

bộ, chiến sỹ LLVT huyện đã quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm túc và tích cực tham gia hoàn thành tốt các chỉ tiêu phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả; trọng tâm là hỗ trợ cơ sở vật chất đồ dùng học tập, tu sửa nâng cấp cho 03 trường mầm non các xã Thụy Lôi, Trung Dũng, Ngô Quyền và phối hợp tham gia làm đoạn đường bê tông nông thôn xã Minh Phương dài 166m tổng số tiền 120 triệu đồng và hàng trăm ngày công lao động. Trong kế hoạch huấn luyện năm các cơ sở đều thực hiện nghiêm túc nội dung, chương trình, thời gian giáo dục chính trị cho lực lượng Dân quân về tiến hành công tác dân vận; các xã, thị trấn đã huy động hơn 1.000 ngày công để giúp địa phương làm đường giao thông nông thôn, nạo vét kênh mương nội đồng, khơi thông dòng chảy phòng chống lụt bão, tu sửa nghĩa trang Liệt sỹ tiêu biểu như các xã Thụy Lôi, Thủ Sỹ, Đức Thắng, Minh Phương...

Phong trào đền ơn đáp nghĩa và chính sách hậu phương Quân đội luôn được quan tâm chăm lo chu đáo và thu được kết quả tốt. Ban CHQS huyện tham mưu giúp Ban Chỉ đạo huyện triển khai thực hiện Quyết định 62 của Thủ tướng Chính phủ; đến nay toàn huyện đã xét duyệt 1723 hồ sơ và chi trả trợ cấp 04 đợt cho 1425 đối tượng với tổng số tiền trên 6 tỷ đồng đảm bảo chặt chẽ. Thực hiện tốt các hoạt động đền ơn đáp nghĩa; tổ chức thăm hỏi, chuyển quà, tặng quà cho các đối tượng chính sách tiêu biểu nhân dịp các ngày lễ, tết, ngày thương binh liệt sỹ; tuyên truyền vận động ủng hộ xây dựng các loại quỹ với tổng số tiền trên 40 triệu đồng; xây dựng nhà tình nghĩa cho Bà Trần Thị Nụ vợ Liệt sỹ ở xã An Viên tổng số tiền 35 triệu đồng; tặng vật nuôi cho 02 gia đình cán bộ quản lý đơn vị Dân quân tự vệ, Dự bị động viên tổng số tiền 20 triệu đồng. Phối hợp với Trung tâm dạy nghề và giới thiệu việc làm Bộ CHQS tỉnh đón nhận và tư vấn giới thiệu việc làm cho gần 200 lượt bộ đội xuất ngũ. Đây là những việc làm nhân văn, có ý nghĩa chính trị xã hội sâu sắc và hiệu quả thiết thực nhằm thực hiện chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước ta.

Tuy nhiên, nghiêm túc đánh giá công tác Dân vận của LLVT huyện cũng còn một số thiếu sót, khuyết điểm như: Công tác phối hợp nắm phân

ánh tình hình cơ sở, nhất là những cơ sở có dấu hiệu phức tạp và tiềm ẩn đơn thư khiếu kiện có thời điểm chưa kịp thời; nếu không phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền vận động cũng như việc giải quyết không được thấu đáo sẽ tiềm ẩn phát sinh những vấn đề phức tạp. Công tác dự báo, định hướng, giải quyết những vấn đề mới nảy sinh về tư tưởng trước những diễn biến phức tạp của tình hình và yêu cầu nhiệm vụ của LLVT huyện còn hạn chế; một số cán bộ, chiến sỹ dễ bị lôi cuốn trước tác động tiêu cực của xã hội. Trong quá trình phối hợp triển khai, tổ chức thực hiện chính sách hậu phương Quân đội có cơ sở chưa làm tốt công tác tuyên truyền sâu rộng về chế độ chính sách cho các đối tượng, việc xét duyệt hồ sơ tồn sót còn chậm.

Phát huy thành tích Đảng bộ Quân sự huyện TSVM có thành tích tiêu biểu 5 năm 2009-2013 được Tỉnh ủy tặng cờ, Ban CHQS huyện được Bộ Tư lệnh Quân khu tặng cờ Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua Quyết thắng giai đoạn 2009-2014. Thời gian tới để triển khai có hiệu quả nội dung hoạt động công tác Dân vận cán bộ, chiến sỹ LLVT huyện tiếp tục học tập, quán triệt, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của trên về tăng cường công tác Dân vận của Quân đội trong tình hình mới; chủ động phối hợp với cơ sở tham gia các phần việc có ý nghĩa và hiệu quả thiết thực trong thực hiện phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”. Nâng cao chất lượng hiệu quả phong cách Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh bộ đội cụ Hồ”. Bản thân mỗi cán bộ, chiến sỹ LLVT huyện phải nêu gương, nói đi đôi với làm, tự học tập rèn luyện, hoàn thiện phương pháp, tác phong công tác theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ và chức trách được giao. Đồng thời tăng cường bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ nâng cao chất lượng và phương pháp tiến hành công tác dân vận nhất là về công tác vận động quần chúng trong các tầng lớp nhân dân; không để bị động bất ngờ hoặc bị tác động ảnh hưởng tiêu cực của xã hội, góp phần xây dựng LLVT huyện vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao./.

## CÔNG TY VAP LÀM TỐT CÔNG TÁC ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

XUÂN HẢI

*Ban Dân vận Huyện ủy Văn Lâm*

Là một doanh nghiệp được thành lập từ năm 2004, với sự góp vốn của 4 cổ đông thuộc 4 nước Nhật, Thái Lan, Lào và Việt Nam. Công ty TNHH sản xuất phụ tùng ô tô xe máy Việt Nam (VAP) đã thực hiện tốt các chính sách đối với công nhân trong công ty; góp phần giải quyết việc làm cho 2500 lao động trên địa bàn huyện Văn Lâm. Từ đó, công ty Vap được Liên đoàn lao động huyện đánh giá là 1 công ty có nhiều điểm đáng ghi nhận trong công cuộc góp phần phát triển huyện Văn Lâm ngày càng giàu đẹp.

Hoạt động sản xuất của công ty luôn ổn định và ngày càng phát triển, thu nhập bình quân của công nhân trung bình từ 4.500.000-5.000.000đ. Công ty luôn hoạt động tuân thủ pháp luật lao động Việt Nam, đồng thời lấy sự ổn định của công nhân là sự phát triển của công ty nên công ty rất quan tâm tới đời sống vật chất và tinh thần của công nhân. Hàng năm, công ty đều trao quà cho các gia đình công nhân khó khăn, đối với những gia đình công nhân quá khó khăn trực tiếp ban giám đốc công ty, ban chấp hành công đoàn đến để tặng quà. Trong năm 2013, công ty đã hỗ trợ tiền để xây nhà tình nghĩa cho hộ gia đình công nhân nghèo của huyện Văn Lâm với tổng trị giá 130.000.000đ; Tặng quà các nữ công nhân nhân dịp ngày 8/3, 20/10. Đồng thời công ty còn quan tâm tới các cháu thiếu nhi nhân dịp tết trung thu, tết thiếu nhi bằng hình thức tặng quà cho các cháu, với trị giá năm 2012: 12.000.000đ cho 60 cháu, năm 2013: 10.000.000đ cho 50 cháu. Tặng quà cho các cháu học sinh khá, giỏi của công nhân.

Hoạt động của Công đoàn Công ty luôn đạt hiệu quả cao. Hàng năm, tổ chức hội nghị đối thoại đúng quy trình, xây dựng thỏa ước lao động, thành lập các câu lạc bộ của công ty, như: Câu lạc bộ Bóng đá, chuyên hơi, cầu lông, câu lạc bộ nữ công, câu lạc bộ văn nghệ. Việc làm này, giúp cho công nhân lao động được củng cố tinh thần và hăng say lao động sản xuất hơn. Công ty thực hiện tốt việc đóng bảo hiểm cho người lao động 100% công nhân lao động có thời gian làm việc từ 2 tháng trở lên đều được công ty đóng bảo hiểm đầy đủ. Hàng tháng công ty trả lương vào cuối tuần thứ 03 hoặc tuần thứ 04 nếu tháng đó cuối

tháng có ngày nghỉ dài.

Công ty VAP còn phối hợp chặt chẽ với Liên đoàn lao động huyện, phòng lao động thương binh và xã hội huyện, công an huyện, công an thị trấn Như Quỳnh để đảm bảo hoạt động sản xuất của công ty cũng như thực hiện kịp thời việc ủng hộ các quỹ từ thiện nhân đạo, như: Quỹ Phòng chống bão lụt (năm 2013 đã ủng hộ: 32.000.000đ); quỹ chất độc da cam (năm 2012, năm 2013 mỗi năm công ty ủng hộ 36.000.000đ), quỹ đền ơn đáp nghĩa (năm 2012 được 6.000.000đ; năm 2013 được 8.000.000đ). Luôn quan tâm tới thể hệ “mần non tương lai của đất nước”, công ty đã ủng hộ kinh phí để trang bị bàn, ghế, sửa sang bếp ăn, cho trường Mần non và trường Tiểu học với trị giá năm 2012:50.000.000đ, năm 2013: 50.000.000đ; năm 2014: 116.000.000đ.

Đáng ghi nhận hơn hết là sự ủng hộ chương trình xây dựng nông thôn mới. Từ năm 2012 đến nay, dưới sự chỉ đạo của Liên đoàn lao động huyện, công ty đã họp bàn Ban giám đốc và quyết định đầu tư máy bơm nước cho các xã có địa hình khó khăn trong việc tưới tiêu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp. Năm 2012, năm 2013 mỗi năm công ty ủng hộ 1 máy bơm nước cho cánh đồng xã Đình Dù và Lạc Đạo, với trị giá trên 50.000.000đ/máy. Riêng năm 2014 công ty đã ủng hộ 1 máy bơm nước cho xã Lạc Hồng và 9 giếng khoan phục vụ cho việc tưới tiêu lúa, hoa màu của nông dân, với trị giá 116.000.000đ. Việc làm này của công ty VAP đã giúp bà con nông dân hăng say sản xuất nông nghiệp hơn, từ đó đã đem lại năng suất cao.

Mặc dù, tình hình thế giới và trong nước ảnh hưởng không nhỏ tới sự phát triển của các doanh nghiệp trong nước. Nhưng với sự lãnh đạo của Ban giám đốc công ty, Vap vẫn phát triển ổn định. Đây là điều đáng mừng cho huyện Văn Lâm. Hy vọng trong thời gian tới Văn Lâm sẽ là mảnh đất lành cho nhiều doanh nghiệp phát triển ổn định, và từ đó lại có những ngôi nhà tình nghĩa được mọc lên, trẻ em sẽ được nhận nhiều niềm vui hơn nữa, công nhân lao động nữ sẽ có nhiều nụ cười trên đôi môi và người nông dân sẽ yên tâm, hăng say sản xuất nông nghiệp./.



## HỘI NÔNG DÂN XÃ QUẢNG CHÂU LÀM TỐT CÔNG TÁC GIÚP HỘI VIÊN CHUYÊN GIA KHOA HỌC KỸ THUẬT GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ

THANH HÀ

Quảng Châu là một xã vùng bãi của thành phố Hưng Yên với diện tích tự nhiên 835ha; diện tích đất canh tác trên 400ha; dân số trên 8.390 người. Đảng bộ xã có 285 đảng viên sinh hoạt ở 13 chi bộ. Hiện nay, Hội nông dân xã có 1.428 hội viên, sinh hoạt tại 6 chi hội. Trong những năm qua, bên cạnh việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, Hội nông dân xã Quảng Châu, còn thực hiện nhiều giải pháp giúp hội viên phát triển kinh tế, từng bước vươn lên thoát nghèo, trong đó phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi thu hút đông đảo hội viên nông dân tích cực tham gia và đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, phong trào nông dân và hoạt động Hội nông dân xã Quảng Châu đã có bước phát triển mạnh mẽ, là một trong những cơ sở hội vững mạnh trong thành phố.

Thực hiện chủ trương về việc dồn thửa đổi ruộng, chuyển đổi cơ cấu kinh tế giúp nông dân phát triển kinh tế nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân. Bán sát vào chủ trương chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Ban thường vụ Hội nông dân xã Quảng Châu đã tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng sinh hoạt hội viên... nhằm tích cực thu hút hội viên tham gia sinh hoạt hội, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ mọi mặt cho nông dân. Từ đầu năm đến nay, Hội nông dân xã đã phối hợp tổ chức 5 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 340 lượt hội viên tham gia về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, phòng trừ sâu bệnh, Luật đất đai; tiết kiệm điện, năng lượng khí đốt và an toàn vệ sinh thực phẩm... Với hình thức chuyển giao cả trực tiếp và gián tiếp, tổ chức cho hội viên đi thăm quan mô hình, trao đổi kinh nghiệm sản xuất, hội thảo đầu bờ... Qua đó các hội viên áp dụng có hiệu quả tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi. Với phương thức cầm tay chỉ việc. Hội nông dân xã đã phân công cán bộ trực tiếp đến từng gia đình hội viên hướng dẫn, giúp đỡ nông dân làm kinh tế cùng vươn lên làm giàu. Mô hình, câu lạc bộ nông dân làm kinh tế giỏi được nhân rộng

và phát triển thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia. Qua các buổi sinh hoạt câu lạc bộ hội viên nông dân được trao đổi kinh nghiệm về kiến thức chuyển giao KHKT, hoạt động dịch vụ, cung ứng các loại phân bón, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý... từ đó đã thu hút hội viên tham gia vào các hoạt động khác của Hội. Nhờ làm tốt công tác vận động hội viên nông dân chuyển đổi cơ cấu kinh tế, đến nay toàn xã đã có 50 hộ gia đình chuyển đổi thành mô hình VAC cho thu nhập cao tiêu biểu như: gia đình ông Dương Văn Hữu mô hình về chăn nuôi, gia đình ông Dương Văn Duy, Dương Văn Dũng mô hình về chuyển đổi cây trồng, gia đình ông Trần Văn Đá, Bùi Văn Dũng mô hình về cung cấp giống cây con cho bà con nông dân trong xã.

Nhằm giúp hội viên nông dân có vốn để sản xuất kinh doanh, Hội nông dân xã đã đứng ra tín chấp với ngân hàng chính sách xã hội trên 4 tỷ đồng cho 288 hội viên vay phát triển sản xuất. Ngoài ra Hội còn vận động những hội viên có điều kiện giúp hội viên có hoàn cảnh khó khăn về giống, vốn, thức ăn chăn nuôi... 6 tháng đầu năm 2014 đã có 15 hội viên giúp đỡ với trị giá trên 15 triệu đồng và hàng trăm ngày công lao động. Ban chấp hành hội nông dân xã đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động toàn khóa, xây dựng hoạt động, chỉ tiêu cụ thể theo từng năm, từng quý. Hàng tháng tổ chức giao ban để kịp thời bắt những diễn biến tư tưởng của hội viên nông dân, kết quả hoạt động của Hội và những khó khăn của từng chi, tổ hội để tìm biện pháp tháo gỡ... Để tiếp tục tham gia thực có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, Hội nông dân xã xác định chủ đề hoạt động năm 2014 là năm "Nâng cao chất lượng tổ chức Hội cơ sở, tham gia có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới" và một trong những nhiệm vụ trọng tâm được xác định là đẩy mạnh thực hiện Phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững", tổ chức cho hội viên nông dân đăng ký hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi. Kết quả toàn xã đã có 696 hộ nông dân đăng ký hộ sản xuất

(xem tiếp trang...)

## CHI HỘI NÔNG DÂN THÔN LONG CẦU LÀM TỐT CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG HỘI VIÊN PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

PHẠM NGỌC MINH CHÂU

Long Cầu là thôn nằm cách xa trung tâm xã Đoàn Đào, xa các trục đường quốc lộ nên việc lưu thông hàng hóa, giao thông đi lại không thuận tiện; diện tích tự nhiên 8,5ha, diện tích đất sản xuất nông nghiệp là 84 ha; có 315 hộ gia đình với 1.210 nhân khẩu. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chi ủy chi bộ 5, sự hỗ trợ của UBND, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã, Chi hội nông dân thôn Long Cầu với số lượng 312 hội viên nông dân sinh hoạt ở ba chi tổ hội đã nêu cao tinh thần quyết tâm thực hiện và làm theo lời Bác vươn lên trong sản xuất, phát triển kinh tế nông nghiệp, phá vỡ sự khó khăn về giao thông. Chi hội nông dân thôn tích cực tuyên truyền, vận động các hộ nông dân chuyển đổi cây trồng, vật nuôi theo hướng tăng năng suất, tăng chất lượng, phát triển sản xuất theo hướng hàng hóa, tạo tiền đề phát triển kinh tế nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, để Long Cầu trở thành một vùng quê có nền kinh tế sôi động, giao thương với các công ty, trạm, trại tiêu thụ nông sản trong và ngoài tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, sự chỉ đạo, hướng dẫn của Hội nông dân xã Đoàn Đào, nghị quyết của Chi ủy Chi bộ 5 về việc đẩy mạnh phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới ở địa phương. Chi hội nông dân thôn Long Cầu đã phối hợp với các chi hội đoàn thể, chính quyền thôn tổ chức họp dân để bàn và tuyên truyền vận động nhân dân trong thôn chọn biện pháp tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm để giúp nông dân trong thôn thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế nông nghiệp tăng thu nhập cho người dân trên đơn vị diện tích đất canh tác. Kết quả, năm 2012 chi hội nông dân thôn Long Cầu đã tổ chức liên kết với công ty giống cây trồng Quỳnh Hưng tỉnh Thái Bình sản xuất gia công giống lúa Bắc thơm số 7, BC15, nếp 97... trên 13ha cho thu hoạch được 720 tấn thóc; các hộ dân bán cho công ty 520 tấn còn lại 200 tấn để trao đổi nội bộ trong thôn thu lãi được 780 triệu đồng. Song song với việc sản xuất lúa giống, chi hội còn tổ chức sản

xuất gieo trồng dưa bao tử xuất khẩu do Hội nông dân xã hợp đồng và bao tiêu sản phẩm; đã sản xuất, tiêu thụ được 81.5 tấn đạt 489 triệu đồng. Phát huy những thành quả đạt được, năm 2013 Chi hội nông dân tích cực tuyên truyền, vận động bà con trong thôn gieo trồng theo đúng tiến độ, áp dụng khoa học kỹ thuật về cây dưa bao tử, đã thu hoạch được 85,3 tấn đạt 511 triệu đồng. Thấy được phong trào hăng say lao động sản xuất và những kết quả đã đạt được ở thôn Long Cầu, Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Khoa học Công nghệ Hưng Yên, Hội nông dân xã Đoàn Đào chỉ đạo các hộ nông dân thôn Long Cầu tiếp tục gieo cấy giống lúa Bắc thơm số 7 siêu nguyên chủng trên diện tích 20ha. Kết quả thu được 120 tấn thóc bán cho công ty giống cây trồng Hưng Yên 70 tấn thu lãi được 105 triệu đồng, còn lại 50 tấn để nông dân trao đổi nội bộ trong thôn. Năm 2014, Chi hội tiếp tục thực hiện hợp đồng trồng cây dưa bao tử xuất khẩu trên 3,5ha, đến tháng 5/2014, nông dân trong thôn đã thu hoạch được 35 tấn đạt 227 triệu đồng; đồng thời tiếp tục thực hiện dự án sản xuất giống lúa nhân dân do Sở Nông nghiệp và sở khoa học công nghệ Hưng Yên với quy mô 10ha, Hội nông dân xã đã chỉ đạo chi hội tiếp thu dưa giống lúa thảo dược VH1 vào gieo cấy 15 ha. Đây là một giống lúa mới được đảm bảo bao tiêu toàn bộ sản phẩm của công ty Vĩnh Hòa. Hiện qua khảo sát thực tế đồng ruộng thì giống lúa mới này đang sinh trưởng phát triển rất tốt hứa hẹn một mùa vàng bội thu. Từ những kết quả trên, Chi hội nông dân thôn Long Cầu đã được Sở nông nghiệp, Sở khoa học và công nghệ Hưng Yên, Đảng ủy, Hội nông dân xã Đoàn Đào, chi ủy chi bộ 5 nghiệm thu, đánh giá cao vai trò công tác dân vận trong tổ chức phát triển kinh tế sản xuất nông nghiệp.

Hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới, phong trào tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Trong những năm qua, cán bộ hội viên Chi hội

*(xem tiếp trang...)*

## HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ XÃ ÔNG ĐÌNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

HOÀNG DUY

Hội Liên hiệp phụ nữ (LHPN) xã Ông Đình, huyện Khoái Châu hiện có 1.238 hội viên sinh hoạt tại 3 chi hội với 14 tổ phụ nữ. Ban chấp hành (BCH) Hội có 15 chị. Trong những năm qua, Hội LHPN xã Ông Đình đã đạt nhiều kết quả trong học tập và làm theo gương đạo đức Hồ Chí Minh. Có được kết quả đó là do Hội đã gắn cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với việc thực hiện các phong trào thi đua, tiếp tục đẩy mạnh hai cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” và phấn đấu rèn luyện phẩm chất đạo đức “Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang”...

Ngay sau khi các cấp ủy đảng và các cấp hội LHPN phát động thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tiếp đó là Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về “tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2015”, cùng với các ngành khác trong xã, Hội LHPN xã Ông Đình đã tích cực hưởng ứng và triển khai đồng bộ các nội dung.

Xác định triển khai việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” là một nội dung quan trọng trong hoạt động công tác Hội nên ngay từ đầu, BCH Hội đã có sự chuẩn bị chu đáo từ nội dung đến hình thức tuyên truyền, hoạt động nhằm thiết thực nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện của mỗi cá nhân hội viên theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh.

Xác định tuyên truyền là công tác trọng tâm, ưu tiên hàng đầu, Hội LHPN xã đã tập trung quán triệt sâu rộng trong các chi hội những nội dung của cuộc vận động. Công tác tuyên truyền được triển khai bằng nhiều hình thức như viết bài tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh; hội nghị; tọa đàm; giao lưu văn nghệ; chiếu phim tư liệu về “Chân dung Hồ Chí Minh”; hái hoa dân chủ; tổ chức các cuộc thi viết tìm hiểu về phong cách quần chúng, dân chủ của Bác, Bác Hồ với Hưng Yên, Hưng Yên với Bác Hồ... Đặc biệt, Hội thường xuyên tổ chức các buổi tuyên truyền về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh lồng ghép với



*Xây nhà “Mái ấm tình thương” cho một gia đình ở huyện Khoái Châu*

tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, nghị quyết Đại hội phụ nữ các cấp và các nhiệm vụ của Hội, tuyên truyền thực hiện xây dựng nông thôn mới, dồn thửa đổi ruộng và cuộc vận động xây dựng “gia đình 5 không, 3 sạch” trong các các kỳ sinh hoạt chi, tổ, câu lạc bộ phụ nữ, trong dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước.

Với những nội dung sinh hoạt phong phú, đa dạng, cán bộ hội viên và các tầng lớp phụ nữ trên địa bàn xã Ông Đình đã có nhiều chuyển biến rõ rệt về ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống. Chị em sẵn sàng giúp đỡ nhau khi hoạn nạn, khó khăn; chia sẻ kinh nghiệm trong sản xuất, kinh doanh, tổ chức cuộc sống gia đình. Đã có nhiều chị em thực hiện tốt việc thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang và trong ngày lễ, tết như không hút thuốc lá, không làm cỗ linh đình, không thổi kèn tây, trống đồng, không đốt pháo; thực hiện tốt quy chế xây cất mồ mã theo một khuôn mẫu thống nhất của xã.

Để việc “học tập” và “làm theo” tấm gương Bác Hồ kính yêu thực sự đi vào chiều sâu, Hội LHPN xã đã động viên và tổ chức cho hội viên đăng ký thực hiện nhiều mô hình làm theo lời Bác bằng nhiều việc làm thiết thực. Mỗi chi hội có một cách làm, một mô hình riêng, nhưng nhìn chung đã có nhiều hiệu quả, nhất là các mô hình tiết kiệm, mang đậm chất phụ nữ. Tiêu biểu như mô hình

thực hành tiết kiệm “nuôi lợn đất” tại 14 tổ phụ nữ và BCH Hội. Từ số tiền không lớn được các chi tiết kiệm trong chi tiêu hàng ngày, Hội LHPN xã Ông Đình đã hỗ trợ xây dựng được 01 nhà mái âm tình thương với trị giá 25 triệu đồng; bảo trợ 2 em học sinh nghèo vượt khó học giỏi trị giá 1,2 triệu đồng; tặng quà cho 12 hội viên nghèo trị giá 2,4 triệu đồng; hỗ trợ 2 hội viên bị hỏa hoạn trị giá 4,695 triệu đồng; tặng quà cho 6 Bà mẹ Việt Nam anh hùng trị giá 1,8 triệu đồng.

Các chi, tổ hội cũng tích cực vận động hội viên, phụ nữ nêu cao tinh thần chủ động, từng bước vượt khó, thực hiện tốt phong trào “Phụ nữ làm kinh tế giỏi”, “Giúp phụ nữ nghèo có địa chỉ”, các phong trào thi đua, những chủ trương phát triển nông nghiệp và kinh tế hộ gia đình... Chỉ tính trong 3 năm 2011 - 2013, Hội đã vận động được 1.135 lượt hội viên hưởng ứng tích cực với số tiền 239 triệu đồng, đã giải quyết cho 41 hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vay để phát triển kinh tế hộ gia đình. Ngoài ra, Hội còn tín chấp vốn vay tại các ngân hàng chính sách xã hội, ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn với số tiền là 9.265,6 triệu đồng cho 373 lượt hộ hội viên vay để phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững. Đến nay, trên địa bàn xã đã phát triển được nhiều mô hình phụ nữ phát triển kinh tế mang lại hiệu quả kinh tế cao trong kinh doanh, dịch vụ, sản xuất, nghề thủ công, chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng trọt. Tiêu biểu như mô hình phát triển kinh tế của chị Nguyễn Thị Lan - thành lập công ty TNHH

may Vĩnh Phát, dạy nghề may, tạo việc làm cho 65 lao động nữ trong xã với thu nhập từ 3,5 - 4 triệu đồng/người/tháng. Mô hình giúp nhau phát triển kinh tế bằng giống cây, con giống, ngày công tổng giá trị 350 triệu đồng.

Hưởng ứng thi đua mỗi chi hội có một việc làm thiết thực góp phần xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, các chi hội trong toàn xã đã hưởng ứng tham gia tu sửa làm đường giao thông nông thôn, kênh mương phục vụ sản xuất, trong đó có 3 km đường bê tông theo tiêu chí nông thôn mới với trị giá trên 300 triệu đồng.

Qua thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” cùng với các phong trào, công tác hội, uy tín của Hội LHPN xã Ông Đình ngày càng nâng cao, Hội đã thực sự trở thành chỗ dựa tin cậy, thu hút đông đảo chị em tham gia. Hàng năm, có trên 90% hộ gia đình hội viên phụ nữ đạt các tiêu chí thi đua. Nếu như năm 2012, tỷ lệ hộ nghèo chiếm 12,18% thì năm 2013, tỷ lệ này đã giảm xuống còn 5,25%. Đó là một trong những kết quả thiết thực đóng góp xây dựng Đảng bộ xã Ông Đình đạt trong sạch vững mạnh; 8 năm liên tục Hội LHPN xã Ông Đình được Hội LHPN cấp trên đánh giá là đơn vị vững mạnh, được Trung ương Hội tặng Bằng khen. Tại Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW, Hội LHPN xã Ông Đình là 1 trong số 7 tập thể vinh dự được Ban Thường vụ Huyện ủy Khoái Châu tặng Giấy khen có thành tích tiêu biểu trong “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

---

## LÀM TỐT...

*(tiếp theo trang...)*

kinh doanh giỏi các cấp năm 2014. Nông thôn mới đạt..... tiêu chí. Thu nhập bình quân đầu người đạt.....triệu đồng/năm. Để tạo động lực thúc đẩy phong trào phát triển sâu, rộng Hội nông dân xã đã bằng nhiều hình thức hỗ trợ cho vay vốn, tổ chức các buổi chuyển giao khoa học kỹ thuật... Ngoài ra Hội còn tuyên truyền vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, tham gia thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, tuyên truyền, vận động nông dân đóng góp tiền, ngày công, làm mới, sửa chữa đường giao thông nông thôn; nạo vét, nâng cấp kênh mương nội đồng, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất

nông nghiệp và đi lại cho nông dân. Từ những biện pháp tích cực, hiệu quả Hội nông dân xã Quảng Châu đã thu hút ngày càng đông hội viên tham gia vào tổ chức Hội. Hiện xã có 696 hộ nông dân đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi trong đó cấp tỉnh 18 hộ, cấp thành phố 120 hộ, cấp xã 558 hộ. Để tạo điều kiện hơn nữa trong việc giúp hội viên chuyển giao KHKT góp phần phát triển kinh tế, thời gian tới, Hội nông dân xã tiếp tục phối hợp với các ngành tổ chức các lớp chuyển giao KHKT, đồng thời tuyên truyền, vận động hội viên nông dân tích cực sản xuất kinh doanh giỏi góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế của địa phương. Từ những kết quả đạt được trên, trong những năm qua Hội nông dân xã luôn được các cấp, các ngành tặng nhiều bằng khen, giấy khen, đặc biệt năm 2012 Hội nông dân xã đã được UBND tỉnh tặng bằng khen.

## **BÍ THƯ CHI BỘ - TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN VẬN HẾT LÒNG VÌ LỢI ÍCH CỦA DÂN**

**LÊ THỊ THANH HOA**

*UVBTV, Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy Ân Thi*

Sinh năm 1950 tại thôn Phần Hà, xã Bắc Sơn, công tác tại nhà máy cơ khí nông nghiệp Hà Đông, năm 1992, sau khi trở về địa phương, đồng chí tham gia ngay vào các hoạt động của cơ sở, tham gia cấp ủy thôn đến trưởng ban công tác mặt trận thôn, đến nay đã qua 7 năm đồng chí đảm nhận vai trò Bí thư Chi bộ. Chúng tôi đang nhắc đến đồng chí Nguyễn Đình Thành, người Bí thư Chi bộ, tổ trưởng tổ dân vận thôn Phần Hà, xã Bắc Sơn, người luôn gương mẫu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và vận động nhân dân thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng nông thôn mới.

Thôn Phần Hà có trên 200 hộ với 1500 nhân khẩu, xác định công tác lãnh đạo, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Tháng 4 năm 2014, thực hiện quyết định của BTV huyện ủy, tổ dân vận của thôn được thành lập với 11 thành viên, đồng chí Thành được tin nhiệm bầu làm tổ trưởng. Với vai trò đứng mũi chịu sào, đồng chí luôn đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ, tăng cường tuyên truyền thực hiện dân chủ ở cơ sở với nội dung ngắn gọn, cụ thể và dễ hiểu theo phương châm: “ Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Chính vì vậy vai trò và uy tín của cấp ủy chính quyền được nâng cao, các tổ chức trong hệ thống chính trị gắn bó hơn với đoàn viên, hội viên, tạo thêm uy tín và thực sự góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh.

Đặc biệt, trong các buổi sinh hoạt, đồng chí luôn khích lệ các thành viên tham gia đóng góp ý kiến, qua đó phát huy được tính dân chủ. Mọi việc của thôn cũng được đưa ra họp bàn, lấy ý kiến công khai và khi nào đa số người dân đồng thuận mới triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, đồng chí kết hợp với chính quyền, ban công tác mặt trận và các đoàn thể trong thôn đến từng hộ gia đình tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, huy động nguồn lực để xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng, làm đường giao thông nông thôn, tích cực xây dựng nông thôn mới. Nhờ vậy, chỉ trong thời gian ngắn, ngoài việc nhà nước hỗ

trợ xi măng, nhân dân đã làm được 400 m đường giao thông thôn xóm, đảm bảo 100% đường làng ngõ xóm được bê tông hóa; đóng góp 400 triệu đồng cùng hàng trăm ngày công lao động để làm đường ra đồng phục vụ sản xuất được thuận lợi. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiều hộ còn tự nguyện hiến hàng chục mét đất để làm đường giao thông, từng bước hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Thực hiện việc dồn thửa đổi ruộng theo Chỉ thị số 21 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lúc đầu thôn cũng gặp khó khăn vì người dân có nhu cầu lấy ruộng làm chân mạ song do tổ dân vận, cán bộ, đoàn viên trong thôn làm tốt công tác tuyên truyền, vận động giúp nhân dân hiểu được cái lợi của dồn thửa đổi ruộng để đưa cơ giới hóa vào sản xuất nên bà con đã đồng tình, ủng hộ. Hiện tại, thôn tiến hành đến bước lập biểu mẫu 9, bước họp dân để tính hệ số K. Thôn phấn đấu hoàn thành việc giao nhận ruộng ngoài thực địa trong tháng 10 năm nay.

Trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của địa phương, đồng chí Thành luôn cùng với chi ủy, chính quyền, các đoàn thể, tổ dân vận trong thôn tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực đưa cơ giới hóa và cây con giống cho hiệu quả kinh tế cao vào sản xuất; quan tâm, tạo điều kiện động viên quần chúng hăng hái tham gia sinh hoạt trong các tổ chức chính trị - xã hội, thi đua phát triển kinh tế, hưởng ứng tích cực các hoạt động nhân đạo từ thiện.

Tại các buổi sinh hoạt của thôn, đồng chí cùng với tổ dịch vụ thôn lồng ghép, đưa vào thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” để cán bộ, đảng viên, nhân dân trong thôn nắm rõ và thực hiện, phấn đấu xây dựng khu dân cư văn hóa, văn minh, cảnh quan môi trường nông thôn “xanh - sạch - đẹp”, đảm bảo an ninh trật tự địa phương, tệ nạn xã hội từng bước được đẩy lùi; việc cưới, việc tang tổ chức văn minh, tiết kiệm; 95% số hộ gia đình đăng ký thực hiện tốt mô hình “3 không” do UBMTTQ phát động, mô hình gia đình “5 không 3 sạch” do hội phụ nữ phát động. Nhờ đó, nhiều năm liền, thôn

*(xem tiếp trang...)*

## TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ EM

ĐẶNG KHÔI

Lâu nay, trong xã hội vẫn tồn tại một thực tế là mọi gia đình đều chú ý đến việc phòng tránh tai nạn cho trẻ, song phần lớn lại quên đi rằng điều quan trọng hơn cả là con em chúng ta cần được giáo dục kỹ năng sinh tồn một cách bài bản để đối phó với các nguy cơ trong đời sống. Chính vì vậy, trong những năm gần đây, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra nhiều tai nạn, thương tích thương tâm đối với trẻ em ở độ tuổi dưới 14. Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến tai nạn thương tích ở trẻ em như: đuối nước, tai nạn giao thông, ngộ độc, bỏng nước, điện giật, bị lạm dụng tình dục, đặc biệt là bạo lực gia đình, học đường và xã hội... Trong rất nhiều nguyên nhân ấy, thì nguyên nhân chủ yếu vẫn xuất phát từ sự lơ là của người lớn và sự thiếu hiểu biết của trẻ nhỏ. Thiếu trang bị kỹ năng sống ở trẻ em đã và đang trở thành nỗi nghi ngại lớn trong xã hội.

Để khắc phục những hậu quả không nhỏ từ việc thiếu kỹ năng sống ở trẻ em, một vài năm trở lại đây, nhất là từ sau năm học 2009-2010, lần đầu tiên Bộ GD&ĐT đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống cho học sinh vào dạy thí điểm ở một số trường mầm non và tiểu học, vấn đề trang bị kỹ năng sống cho trẻ mới được xã hội quan tâm nhiều hơn. Tuy nhiên, hiện tượng trẻ em “lệch chuẩn” trong suy nghĩ và lối sống vẫn còn diễn ra khá phổ biến và ngày càng gây ra những hậu quả đau lòng.

Để việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em, nhất là lứa tuổi học sinh đạt hiệu quả, giúp các em ngày càng vững vàng trong cuộc sống, hoàn

thiện bản thân và nhân cách hơn, cần phải thay đổi tư duy, tiếp đó là tiến hành nhiều giải pháp đồng bộ giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Đối với nhà trường, mỗi thầy giáo, cô giáo phải giáo dục cho học sinh bằng sự nêu gương. Thầy giáo, cô giáo phải gương mẫu trong ứng xử, trong giáo dục nhân cách. Trước hết, phải chấm dứt những hành động bạo lực, những ứng xử thiếu văn hoá của thầy giáo, cô giáo đối với học trò. Việc giáo dục này có thể bằng những nội dung trong giáo án, hoặc bằng những nội dung ngoài giáo án. Bên cạnh nhà trường, gia đình và xã hội là hai môi trường thiết yếu quan trọng đối với việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Gia đình là cái nôi hình thành nhân cách, ứng xử cho học sinh. Một gia đình hạnh phúc, biết trân trọng các giá trị tinh thần sẽ giáo dục nên những đứa con ngoan, những học trò lễ phép. Ngược lại, gia đình thiếu hạnh phúc, coi nhẹ các giá trị tinh thần, coi trọng giá trị đồng tiền và vật chất, thậm chí thường xuyên xảy ra tình trạng bạo lực sẽ tác động tiêu cực đến tính cách, cách ứng xử của các em học sinh. Ngoài gia đình, xã hội phải thực sự vào cuộc để cùng phối hợp. Trước hết, xã hội giáo dục cho các em bằng những ứng xử giữa con người với con người, bằng sự tuân thủ (của tất cả mọi người) đối với pháp luật, bằng việc coi trọng các giá trị truyền thống, đồng thời cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tạo dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh để tất cả trẻ em đều được bảo vệ; chủ động phòng ngừa, giảm thiểu, loại bỏ các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em...

### BÍ THƯ...

*(tiếp theo trang ...)*

Phản Hà luôn hoàn thành tốt các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra, thu nhập bình quân đầu người đạt 25 triệu đồng/năm; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 7%. Đời sống vật chất, tinh thần của người dân không ngừng được nâng cao, bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới. Đây là một trong những thôn dẫn đầu các phong trào thi đua của xã.

Chia sẻ về kinh nghiệm để có được kết quả trên, đồng chí Thành cho biết: “Với chúng tôi,

công tác vận động quần chúng ở cơ sở muốn đạt hiệu quả cao phải gần gũi, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân, làm những việc có lợi cho dân. Đó vừa là trách nhiệm vừa là niềm vui nhưng cũng đòi hỏi sự năng động, kiên trì làm sao đứng trước dân phải có sức thuyết phục, nói để dân nghe theo Đảng”.

Gương mẫu, tận tụy với mọi công việc, Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân vận Nguyễn Đình Thành nhiều năm được Đảng ủy xã Bắc Sơn biểu dương, khen thưởng trong công tác xây dựng Đảng ở cơ sở, là tấm gương sáng cho nhiều các cán bộ và đảng viên noi theo.

**HƯỚNG DẪN**

*Thực hiện Quyết định số 217 - QĐ/TW và Quyết định số 218 - QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI)*

Căn cứ vào Hướng dẫn số 30 - HD/BDVTW, ngày 10/02/2014 của Ban Dân vận Trung ương; Kế hoạch số 88 - KH/TU, ngày 21/04/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Quyết định số 217 - QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”, Quyết định số 218 - QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) ban hành “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền” (sau đây gọi tắt là Quy chế và Quy định). Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng Hướng dẫn thực hiện Quy chế, Quy định như sau:

**I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Thống nhất về nhận thức và tổ chức thực hiện Quy chế, Quy định đối với các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân.

- Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân trong việc giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, góp phần xây dựng củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

- Ban Dân vận các huyện, thành ủy, khối dân vận cơ sở làm tốt công tác tham mưu giúp cấp ủy cùng cấp lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Quy chế, Quy định đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

**II - NỘI DUNG THỰC HIỆN QUY CHẾ, QUY ĐỊNH**

**1 - Các huyện ủy, thành ủy**

- Ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức thực hiện Quy chế và Quy định của Bộ Chính trị.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế và Quy định đến tất cả các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương. Nội dung phổ biến, quán triệt gồm: Quy chế và Quy định; Hướng dẫn thực hiện Quy chế và Quy định của Ban Dân vận Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Quy chế và Quy định của địa phương, đơn vị.

- Chỉ đạo Ban Tuyên giáo huyện ủy, thành ủy; hệ thống đài truyền thanh huyện, thành phố và cơ sở có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Quy chế và Quy định để đông đảo quần chúng nhân dân biết; thường xuyên phản ánh kết quả công tác triển khai, thực hiện tại địa phương, cơ sở; kịp thời tuyên truyền, biểu dương các điển hình thực hiện tốt Quy chế và Quy định.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy chế và Quy định ở các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội (tối thiểu một lần/năm), cần thiết có thể kiểm tra đột xuất, qua đó kịp thời rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Quy chế và Quy định ở địa phương.

- Hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tình hình, kết quả thực hiện Quy chế và Quy định (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy).

**2 - Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy**

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế và Quy định ở tổ chức, đơn vị mình; lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện những nội dung có liên quan trong Quy chế và Quy định theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, đơn vị mình.

- Phối hợp với Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường

## HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ CÔNG TÁC DÂN VẬN

---

vụ tình Đoàn thống nhất thực hiện Quy chế và Quy định theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức, đơn vị mình.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra kết quả thực hiện Quy chế và Quy định ở các cơ quan, tổ chức, kịp thời rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Quy chế và Quy định.

- Hàng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Quy chế và Quy định với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy).

3 - Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

- Căn cứ vào Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn của Ban Dân vận Tỉnh ủy; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình và hướng dẫn của ngành dọc cấp trên, xây dựng kế hoạch phổ biến, quán triệt, thực hiện Quy chế và Quy định đến cán bộ chủ chốt của tổ chức mình; tuyên truyền rộng rãi Quy chế và Quy định tới cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân để thống nhất thực hiện trong toàn tỉnh, tích cực tuyên truyền về các điển hình tốt, sáng tạo trong thực hiện Quy chế và Quy định.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ, thành viên của tổ chức mình được phân công trực tiếp theo dõi, phụ trách về công tác giám sát, phản biện xã hội; công tác tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

- Tổ chức chỉ đạo điểm, thường xuyên sơ

kết, tổng kết rút kinh nghiệm; khen thưởng, động viên, phê bình kịp thời. Định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy tình hình, kết quả thực hiện Quy chế và Quy định; đồng thời gửi báo cáo về Ban Dân vận Tỉnh ủy để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

4 - Ban Dân vận các huyện ủy, thành ủy

- Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo, Văn phòng cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện, thành phố tham mưu cho cấp ủy cùng cấp tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế và Quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng cấp ủy hướng dẫn theo dõi, đôn đốc kiểm tra kết quả việc phổ biến, quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện của cấp ủy các cấp, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp.

- Chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc huyện, thành phố hướng dẫn Trưởng khối dân vận cơ sở triển khai và thực hiện có hiệu quả Quy chế và Quy định.

- Định kỳ báo cáo với cấp ủy Đảng cùng cấp và Ban Dân vận Tỉnh ủy về kết quả thực hiện Quy chế và Quy định.

**TRƯỞNG BAN**

*(Đã ký)*

**Đỗ Tiến Sỹ**

---

## CHI HỘI...

*(tiếp theo trang ...)*

nông dân thôn Long cầu đã tích cực tuyên truyền vận động nhân dân trong thôn tham gia đóng góp tiền của, ngày công để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, chỉnh trang nhà cửa, vệ sinh môi trường, đặc biệt là huy động sức dân trong xây dựng đường giao thông thôn, xóm để hoàn thành các tiêu chí đã đề ra. Sau 3 năm triển khai thực hiện (2011 - 2013), nông dân trong thôn đã đóng góp được 610 triệu đồng, tổ chức kè cạp được 860m đường xung yếu, làm mới được 460m đường bê tông theo tiêu chí đường nông thôn mới; ủng hộ, giúp đỡ một hội viên còn khó khăn số tiền 1 triệu đồng và 5 ngày công di dời công trình xây sát để mở rộng hành lang đường liên thôn. Năm 2014, ngay từ đầu năm chi bộ 5 đã chỉ đạo chi hội vận động nông dân tiếp tục đóng

góp tiền để kè cạp, làm đường bê tông các tuyến đường còn lại trong thôn; số tiền huy động được 30 triệu đồng để kè cạp 460m đường tạo mặt bằng chõu dải đường bê tông.

Với niềm tin và ý thức trách nhiệm, trong ba năm qua cán bộ hội viên nông dân Chi hội thôn Long Cầu đã tích cực thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế sản xuất nông nghiệp, nông dân tích cực tham gia đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn hưởng ứng phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Từ những việc làm và kết quả trên đã mang lại nhiều ý nghĩa cho hội viên nông dân, tạo lên một vùng nông thôn năng động sáng tạo, có trình độ áp dụng cải tiến khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp; người nông dân được tiếp cận nhiều hơn với kinh tế thị trường, quyền dân chủ được phát huy, đồng thời thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, những nhiệm vụ cụ thể của địa phương./.



**Hội nghị Giao ban trực tuyến công tác dân vận 6 tháng đầu năm:** Ngày 10/7, Ban Dân vận Trung ương tổ chức hội nghị giao ban trực tuyến công tác dân vận 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 tại 63 điểm cầu các tỉnh, thành phố và 01 điểm cầu trung tâm tại Ban Dân vận Trung ương. Đồng chí Hà Thị Khiết, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận Trung ương chủ trì hội nghị. Dự hội nghị tại điểm cầu tỉnh Hưng Yên có đồng chí Đỗ Tiến Sỹ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo UBND tỉnh; lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy; lãnh đạo UBMTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; một số sở, ngành tỉnh...

Tại Hội nghị, các đại biểu tại các điểm cầu đã tập trung thảo luận và bàn giải pháp triển khai thực hiện 9 nhiệm vụ trọng tâm công tác dân vận 6 tháng cuối năm 2014, trong đó có nhiệm vụ hoàn thành các đề án, đề tài khoa học; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quyết định, kết luận của Trung ương về công tác dân vận; phối hợp tham mưu thực hiện Chỉ thị 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về chuẩn bị đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; phối hợp tuyên truyền, giáo dục và vận động nhân dân thực hiện Hiến pháp năm 2013 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là chủ trương, giải pháp giải quyết vấn đề Biển Đông; thông tin tuyên truyền về công tác dân vận và các sự kiện, ngày lễ lớn của đất nước...

### **Thường trực Tỉnh ủy Hưng Yên: Giao ban công tác dân vận 6 tháng đầu năm 2014**

Ngày 14/7, Thường trực Tỉnh ủy Hưng Yên tổ chức Hội nghị giao ban công tác dân vận 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm. Các đồng chí Nguyễn Khắc Hòa, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Đỗ Tiến Sỹ, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy dự hội nghị. Tham dự hội nghị có đại diện lãnh đạo UBND tỉnh; lãnh đạo Ủy ban MTTQ, một số sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Thường trực, ban dân vận các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Nguyễn Khắc Hòa, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy đánh giá cao kết quả công tác dân vận 6 tháng đầu năm đã góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, đồng thời đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy tiếp thu ý kiến của các đại biểu để bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo. Thời gian tới, các cấp ủy đảng tập trung lãnh đạo thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, lãnh đạo xây dựng các đoàn thể trong sạch vững mạnh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Ban dân vận các cấp tiếp tục tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ; nắm bắt tình hình cơ sở, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; duy trì công tác giao ban, báo cáo hàng quý, hàng tháng; tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền địa phương phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tập trung xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an ninh trật tự, quan tâm hơn nữa tới các đối tượng chính sách...

**Ban Dân vận Tỉnh ủy:** Ngày 7/8/2014, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị tập huấn Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan. Đồng chí Đỗ Tiến Sỹ, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy dự và chỉ đạo hội nghị. Tham dự hội nghị có các đồng chí lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo và cán bộ tham mưu giúp việc về công tác dân vận ở các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; thành viên Tổ giúp việc BCĐ tỉnh về thực hiện QCDC ở cơ sở; trưởng BCĐ huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy về thực hiện QCDC ở cơ sở; lãnh đạo Ban Dân vận các huyện, thành ủy; lãnh đạo UBND và cán bộ giúp việc về công tác dân vận các huyện, thành phố. Hội nghị đã được nghe đồng chí Nguyễn Duy Việt, nguyên Phó trưởng Ban Dân vận Trung ương trao đổi nội dung về dân chủ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; thực hiện Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan theo 71/1998/NĐ/CP ngày 08/9/1998 của Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan...

**Tổ chức tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường:** Thực hiện chương trình phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường về công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường năm 2014, tính đến ngày 31/8, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã phối hợp

với Ban dân vận các huyện, thành ủy tổ chức tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh với những việc làm cụ thể sau: tặng 150 thùng, 50 nắp và 800 gói men vi sinh xử lý rác thải cho huyện Tiên Lữ, Văn Lâm; phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy Khoái Châu, Văn Lâm, Mỹ Hào, Kim Động tổ chức hội nghị tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường góp phần xây dựng nông thôn mới.

**Sơ kết công tác thi đua khen thưởng 6 tháng đầu năm 2014:** Ngày 12/8/2014, tại Hội trường cơ quan Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh - Trường Khối thi đua các ban Đảng, cơ quan của Tỉnh ủy và đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị sơ kết công tác thi đua, khen thưởng của Khối thi đua 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014.

Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan, đơn vị trong Khối thi đua luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, đẩy mạnh phong trào thi đua trên các lĩnh vực, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Những tháng cuối năm, các cơ quan, đơn vị trong Khối thi đua cần tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm, ngày truyền thống trong năm, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao; nâng cao chất lượng, đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, hưởng ứng có hiệu quả các đợt thi đua do tỉnh phát động.

**Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh:** Ngày 15/7, Ban chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh đã tổ chức họp tổ chuyên viên giúp việc đánh giá tình hình và kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014. Trong 6 tháng đầu năm, hoạt động của Ban chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh đã làm tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo chính quyền giải quyết những vấn đề liên quan đến tôn giáo như: chấp thuận cho các tôn giáo tổ chức các buổi lễ trọng theo truyền thống; suy tôn giáo phẩm; cho phép sửa chữa, tôn tạo cơ sở thờ tự; chuyển chức sắc; giải quyết các vụ mâu thuẫn dẫn đến nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, gây mất an ninh tại cơ sở...

**Hội Nông dân tỉnh:** Vừa qua Hội Nông dân tỉnh tổ chức ra mắt Câu lạc bộ “Nông dân sản xuất

kinh doanh giỏi” tỉnh Hưng Yên. Tại lễ ra mắt, CLB đã hiệp thương cử Ban Chủ nhiệm CLB gồm 7 người, trong tổng số 51 thành viên CLB là những hộ sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh trở lên. Tham gia CLB, các thành viên luôn tôn trọng, thực hiện nghiêm túc Quy chế hoạt động, giữ gìn tư cách hội viên; tích cực tham gia các hoạt động, không ngừng tuyên truyền mở rộng ảnh hưởng của CLB, tham gia đóng kinh phí ban đầu và đóng sinh hoạt phí.... Gia nhập CLB “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi” là một hình thức tập hợp nông dân theo mô hình tổ chức hợp tác nhằm động viên, khuyến khích các thành viên phát triển nghề nghiệp, góp phần vào sự phát triển KT-XH của địa phương và của tỉnh, hoạt động của CLB là tạo điều kiện để các thành viên tiếp cận kiến thức KHKT và là diễn đàn trao đổi thông tin, kinh nghiệm nghề nghiệp, sản xuất, kinh doanh giữa các thành viên trong CLB và với các cơ quan trong tỉnh.

**Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:** Vừa qua Hội LHPN tỉnh đã phối hợp với một số ngành có liên quan tổ chức hai hội thi “Người cha mẫu mực” và “Bữa cơm gia đình”. Đây là dịp để các gia đình được giao lưu học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc; các thành viên trong gia đình quan tâm, thể hiện tình thương yêu, gắn bó và chia sẻ tài năng, khéo léo, đảm đang trong công việc. Kết thúc hội thi, Ban tổ chức trao giải nhất, 1 giải nhì, 1 giải ba và các giải khuyến khích cho các gia đình tham gia hội thi “Người cha mẫu mực” và trao giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải ba và các giải khuyến khích cho các gia đình tham gia hội thi.

**Tỉnh Đoàn tổ chức thấp nền tri ân các anh hùng liệt sỹ nhân kỷ niệm ngày 27/7:** Tối ngày 25/7 tại Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn tổ chức chương trình “Thấp nền tri ân các Anh hùng Liệt sỹ”. Đến dự có đồng chí Nguyễn Xuân Thơi, Ủy viên BTW Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, đồng chí Đặng Ngọc Quỳnh, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, đại diện lãnh đạo UBMTTTQ, các ngành, đoàn thể tỉnh. Trong không khí trang nghiêm của “Chương trình thấp nền tri ân các Anh hùng Liệt sỹ”, các đồng chí lãnh đạo và các đại biểu đã thấp nền để tưởng nhớ tới công lao các Anh hùng Liệt sỹ. Ban tổ chức chương trình tặng 12

suất quà cho các gia đình cảnh sát biển và Bà mẹ Việt Nam anh hùng, đồng thời chỉ đạo 10 huyện, thành Đoàn và 161 cơ sở Đoàn các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách và đồng loạt tổ chức thấp nển tri ân các Anh hùng Liệt sỹ tại các nghĩa trang và đài tưởng niệm các Anh hùng Liệt sỹ trên địa bàn tỉnh vào tối ngày 26/7.

**Hội truyền thống bộ đội trường sơn gặp mặt kỷ niệm 55 năm:** Ngày....., Hội truyền thống Trường Sơn- Đường Hồ Chí Minh tỉnh tổ chức gặp mặt kỷ niệm 55 năm ngày mở đường Hồ Chí Minh, truyền thống bộ đội Trường Sơn. Phát biểu tại buổi gặp mặt, đồng chí Đỗ Tiến Sỹ nhấn mạnh: Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta giành được thắng lợi vẻ vang, non sông đất nước ta thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội... là thành quả của cả một quá trình đấu tranh cách mạng bền bỉ, gian khó và cả sự hy sinh to lớn của các thế hệ những người đi trước, trong đó có bộ đội, TNXP, dân công hỏa tuyến trên tuyến đường Trường Sơn của cả nước nói chung, những người con của quê hương Hưng Yên nói riêng. Trở về với cuộc sống đời thường, các cựu chiến binh đã tích cực tham gia lao động sản xuất, góp phần xây dựng quê hương.

**Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tổ chức Liên hoan tiếng hát Người cao tuổi:** Ngày....., Ban đại diện Hội người cao tuổi tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức liên hoan tiếng hát người cao tuổi. Tham dự liên hoan có 9 đoàn đến từ các huyện, thành phố. Các đoàn đã mang đến liên hoan gần 40 tiết mục đặc sắc với nhiều thể loại như: Hát chèo, hát văn, quan họ, ca trù, ngâm thơ, đọc tấu, hát trống quân, hoạt cảnh chèo... Các tiết mục ca ngợi Đảng quang vinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đất nước đổi mới, phong trào xây dựng nông thôn mới. Qua liên hoan nhằm góp phần làm cho người cao tuổi sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc, sống có ích cho bản thân, gia đình và xã hội; góp phần đẩy mạnh phong trào văn nghệ quần chúng ở cơ sở phát triển.

**Hiệp Hội doanh nghiệp đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp:** Trong thời gian qua Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh đã đẩy mạnh việc hỗ trợ doanh

nh nghiệp tập huấn và giới thiệu việc làm cho doanh nghiệp đã tổ chức 1 lớp tập huấn quản trị kinh doanh với trên 60 doanh nghiệp tham dự; 5 lớp đào tạo nghề may, thêu hạt cườm xuất khẩu cho 250 lao động; 1 hội thảo về sản xuất vốn vay và khả năng tiếp cận vốn ngân hàng, quyết toán thuế thu hút trên 60 doanh nghiệp, ngân hàng thương mại tham gia.

**Hội chữ Thập đỏ trao tặng xe lăn, xe lắc cho người khuyết tật:** Ngày....., Hội Chữ thập đỏ tỉnh phối hợp với quỹ hỗ trợ cộng đồng Lawrence S.Ting tổ chức trao tặng 200 chiếc xe lăn, xe lắc cho người khuyết tật với tổng trị giá 349 triệu đồng. Chương trình "Trao tặng xe lăn, xe lắc tình thương" do Quỹ hỗ trợ cộng đồng Lawrence S.Ting tài trợ nhằm giúp đỡ người khuyết tật có phương tiện đi lại thuận lợi cho sinh hoạt, làm việc, cải thiện cuộc sống. Nhân dịp này, đồng chí Đặng Ngọc Quỳnh thay mặt UBND tỉnh đã trao bằng khen của UBND tỉnh cho Quỹ hỗ trợ cộng đồng Lawrence S.Ting vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác hoạt động nhân đạo, từ thiện năm 2014; Hội Chữ thập đỏ tỉnh tặng giấy chứng nhận "Tấm lòng vàng nhân đạo" cho quỹ.

**Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với MTTQ, các đoàn thể tổ chức tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường:** Thực hiện Kế hoạch số 137/KH-BDV-MTTQ-HPN về việc phối hợp tuyên truyền và xây dựng mô hình phân loại xử lý rác thải sinh hoạt tại gia đình năm 2014 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy với MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội. Đến nay MTTQ và Hội LHPN tỉnh tổ chức 6 hội nghị tuyên truyền kiến thức về vệ sinh môi trường, phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình ở 6 huyện, thành phố (Phù Cừ, Mỹ Hào, Ân Thi, Kim Động, Văn Giang và thành phố Hưng Yên). Tại hội nghị đã có đông đảo cán bộ, hội viên, đoàn viên và nhân dân đến dự, đồng thời Ban tổ chức đã trao 120 chiếc thùng và nắp đậy hố rác và trên 300 gói thuốc vi sinh cho 120 hộ gia đình trên địa bàn các thôn của 6 huyện, hướng dẫn cách xử dụng để các hộ gia đình phân loại và xử lý rác thải hợp vệ sinh góp phần thực hiện tốt Nghị quyết số 11-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường quản lý, xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh.

## QUÊ NHÃN TÌNH THƠ

Cùng là cây của đất trời  
Xum xuê cành lá bao đời vẫn xanh  
Tháng bảy quả chín trĩu cành  
Hương thơm cùi mọng ngon lành mật hương  
Ai người nhắn gửi tở vương  
Hưng Yên đất nhãn mến thương quý người  
Sinh ra cũng một cuộc đời  
Cây cho quả ngọt người chơi thi đàn  
Cỏ cây hoa lá bạt ngàn  
Câu thơ hay với cung đàn vạn xuân  
Thanh tao lục bát hát vẫn  
Hồn cô bóng cậu váy khăn đề huề  
Vang lên ở xóm làng quê  
Lừng danh dân dã bốn bề đồng vui  
Gìon tan đàn phách mẫn mùi  
Nhãn thơ, thơ nhãn mãi vui bạn bầu  
Dấu đi bốn biển năm châu  
Về Hưng Yên đã đẹp giàu hơn xưa.

NGUYỄN TRUNG KIÊN

## NƠI GIEO MÂM NHỮNG ƯỚC MƠ

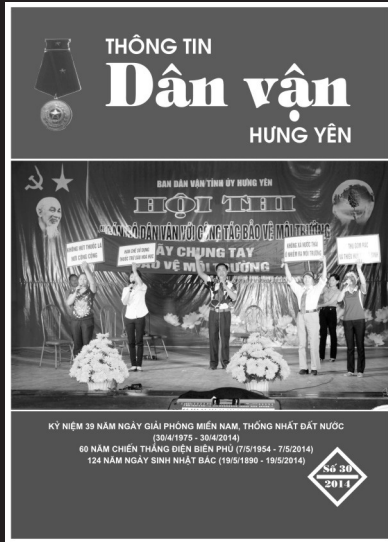
Trẻ thơ như búp trên cành  
Như măng mọc thẳng để thành tre xanh  
Ngọt bùi, dạy bảo, dỗ dành  
Nâng như nâng trứng, giữ như hoa thơm  
Bón từng thìa bột, hạt cơm  
Dạy ăn, dạy nói, rồi hơn tuổi thơ  
Vui chơi, nhảy múa từng giờ  
Chỉ mong nuôi cả ước mơ lớn dần  
Gieo mầm yêu quý người thân  
Ông bà, cha mẹ, bạn gần, bạn xa  
Lớn lên yêu đất nước nhà  
Ước mơ xây dựng quê ta đẹp giàu  
Mẹ cha ghi dấu công đầu  
Còn cô chỉ nhận dải dầu nắng mưa.

NGUYỄN QUỐC LẬP

## HẠT SAO XANH

Hỡi nàng mặc áo thiên thanh  
Có về Phố Hiến với anh thì về  
Phố Hiến anh vốn sẵn nghề  
Mật ong, long nhãn, hạt sen, tơ tằm  
Tơ tằm dệt lụa, thêu khăn  
Thêu cả hình bóng của anh, của nàng  
\*  
\* \*  
Thêu ai đắm thắm tình làng  
Thêu người dâng hạt sao xanh cho đời

NGUYỄN TRƯỜNG SINH



- *Chịu trách nhiệm xuất bản:*  
**ĐỖ TIẾN SỸ**  
Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  
Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy
- *Trưởng ban biên tập:*  
**NGUYỄN TUẤN HẠNH**  
Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban  
Thường trực Ban Dân vận Tỉnh ủy
- *Ban Biên tập:*  
**PHẠM VĂN KHUÊ**  
**BÙI MẠNH TRƯỜNG**  
**TRẦN XUÂN TUẤN**  
**TRẦN THỊ THU THẢO**  
**NGUYỄN THỊ BÍCH HỢP**
- *In tại DN in & TM Nam Đại Hải. Giấy phép xuất bản số 21/GPXB-TT do Sở Thông tin và truyền thông Hưng Yên cấp ngày 28/12/2012. In xong và nộp lưu chiểu tháng 5/2014.*

## MỤC LỤC

<b>* NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI</b>	
- <b>Đặng Khôi</b> - Học tập và làm theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm	3
<b>* ĐƯA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG CÁC CẤP VÀO CUỘC SỐNG</b>	
- Kế hoạch số 88-KH/TU ngày 21/4/2014 tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI)	5
- <b>Hoàng Thị Minh Nga</b> - Kết quả thực hiện cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch" góp phần xây dựng nông thôn mới	7
- <b>Nguyễn Đình Lăng</b> - Đảng bộ huyện Ân Thi tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận và thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	8
- <b>Nguyễn Văn Đoàn</b> - Tỉnh Đoàn Hưng Yên đẩy mạnh phong trào "Năm thanh niên tình nguyện" 2014	11
- <b>Hoàng Văn Sơn</b> - Công ty Điện lực Hưng Yên với chiến dịch "Giờ trái đất năm 2014)	12
<b>* THỰC TIỄN KINH NGHIỆM</b>	
- <b>Nguyễn Văn Hưng</b> - Xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ điểm sáng trong xây dựng mô hình tự quản	13
- <b>Bùi Tiến Hợp</b> - Dân vận khéo ở xã Song Mai, huyện Kim Động trong dẫn dắt đổi ruộng, xây dựng nông thôn mới	14
- <b>Đỗ Văn Túy</b> - Hiệu quả từ cuộc vận động "Ngày vì người nghèo" tỉnh Hưng Yên năm 2013	16
- <b>Thanh Hà</b> - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hưng Yên thực hiện tốt quy chế dân chủ	17
- <b>Nguyễn Hải Tiên</b> - Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở là nền tảng xây dựng nông thôn mới ở xã Nhân Hòa	18
- <b>Thu Trang</b> - Thị trấn Yên Mỹ hôm nay	20
- <b>Bích Ngọc</b> - Hội nông dân xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang thực hiện tốt nhiệm vụ công tác Hội	21
- <b>Bích Hợp</b> - Hiệu quả hoạt động của mô hình tổ tự quản khu nhà trọ công nhân	22
- <b>Đào Anh Hai</b> - Xã Thành Công, huyện Khoái Châu làm tốt công tác vệ sinh môi trường góp phần xây dựng nông thôn mới	23
- <b>Phạm Văn Quỳnh</b> - Xã Hưng Long, huyện Mỹ Hào làm tốt công tác dân vận góp phần bảo đảm an ninh nông thôn	25
<b>* GƯƠNG NGƯỜI TỐT - VIỆC TỐT</b>	
- <b>Xuân Hải</b> - Mô hình dân vận khéo trong làm đường giao thông nông thôn	26
- <b>Trần Thị Nga</b> - Dòng họ Đỗ, thôn Hạ Đồng vận động các gia đình trong họ thực hiện tốt công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình	27
<b>* Ý KIẾN NHÂN DÂN</b>	
- <b>Hoàng Duy</b> - Để đắng sau rau củ quả tươi ngon không phải là "Cái chết thầm lặng"	28
<b>* TIN CÔNG TÁC DÂN VẬN</b>	29
<b>* VĂN HÓA - VĂN NGHỆ</b>	33

**Ảnh bìa 1:** .....

Ảnh: L.....